

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302272627 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/08/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 19/11/2018)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán số 22...../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25.. tháng 04.. năm 2019)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

❖ **Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn**

- Địa chỉ : Lô II – 2B, Cụm V, Nhóm Công nghiệp II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Đường số 10, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3816 2765/ (028) 3816 2766 – Fax: (028) 3815 5262

❖ **Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest**

- Hội sở : Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại : (024) 3772 6699 – Fax: (024) 3772 6763
- Chi Nhánh Hàm Nghi: Tầng 4, Tòa nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại : (028) 39152616 - Fax: (028) 6290 6399

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ và tên : Nguyễn Lê Ngọc Tú – Phụ trách công bố thông tin
- Địa chỉ : Lô II – 2B, Đường số 10, Khu Công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3815 5263 – Fax: (028) 3815 5262

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302272627 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/08/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 19/11/2018)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán số ... 22 ... /GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 07 năm 2009)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

❖ **Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn**

- Địa chỉ : Lô II – 2B, Cụm V, Nhóm Công nghiệp II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Đường số 10, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3816 2765/ (028) 3816 2766 – Fax: (028) 3815 5262

❖ **Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest**

- Hội sở : Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại : (024) 3772 6699 – Fax: (024) 3772 6763
- Chi nhánh Hàm Nghi: Tầng 4, Tòa nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại : (028) 39152616 - Fax: (028) 6290 6399

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ và tên : Nguyễn Lê Ngọc Tú – Phụ trách công bố thông tin
- Địa chỉ : Lô II – 2B, Đường số 10, Khu Công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028) 3815 5263 – Fax: (028) 3815 5262

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302272627 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/08/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 19/11/2018)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá bán : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng chào bán : 16.880.000 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 168.800.000.000 đồng

❖ TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI

- Địa chỉ: Số 3 ngõ 1295, Đường Giải Phóng, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 39745081 - Fax: (84-4) 39745083
- Website: www.cpahanoi.com
- Email: cpahanoi@fpt.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP

- Địa chỉ: Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 37425888 - Fax: (024) 37578666
- Website: www.kiemtoanttp.com
- Email: ttp@kiemtoanttp.com

❖ TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST



- Trụ sở chính: Tầng 2 - Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Điện thoại : (024) 37726699 - Fax: (024) 37726763
- Chi nhánh Hàm Nghi: Tầng 4, Toà nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại : (028) 6290 6296 - Fax: (028) 6290 6399
Website: www.eves.com.vn

MỤC LỤC



I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	3
1. Rủi ro về kinh tế.....	3
2. Rủi ro về pháp luật.....	3
3. Rủi ro đặc thù.....	4
4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán.....	4
5. Rủi ro pha loãng.....	5
6. Rủi ro quản trị công ty.....	6
7. Rủi ro về môi trường.....	6
8. Rủi ro khác.....	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	7
1. Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN.....	7
2. Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST.....	7
III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CÁC CHỮ VIẾT TẮT.....	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty:.....	15
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	16
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại.....	20
5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.....	24
6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty.....	24
7. Hoạt động kinh doanh của Công ty:.....	26
7.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm.....	27
7.2 Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành:.....	28
7.3 Hoạt động Marketing.....	28
7.4 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.....	30
7.5 Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết:.....	30
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	31
8. 1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất.....	31

8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo	32
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành	33
10. Chính sách đối với người lao động.....	37
11. Chính sách cổ tức	38
12. Tình hình tài chính.....	39
12.1 Các chỉ tiêu cơ bản	39
12.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :.....	54
13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	55
14. Tài sản:	68
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	71
16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	71
18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán: Không có.....	72
19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán: Không có.	72
V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....	72
VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	78
VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	80
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	83
IX. PHỤ LỤC	84

I. Các nhân tố rủi ro

1. Rủi ro về kinh tế

Theo số liệu thống kê của Tổng Cục Thống kê, tốc độ tăng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) Việt Nam năm 2017 đạt 6,81%, so với năm 2016 là 6,21%, mức tăng trưởng này vượt mục tiêu đề ra 6,7%. Năm 2018 chỉ tiêu GDP Việt Nam đạt 7,08% - là mức tăng cao nhất 11 năm qua. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu 6,7% đặt ra là kết quả sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, đảm bảo nền kinh tế tăng trưởng, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, doanh nghiệp thành lập mới tăng mạnh. Nền tảng kinh tế vĩ mô được củng cố và từng bước được tăng cường.

Các chuyên gia kinh tế nhận định nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng cao và ổn định trong các năm tới, tuy nhiên các yếu tố bên ngoài có thể gây ảnh hưởng như chiến tranh thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc, xuất hiện xu hướng bảo hộ mậu dịch, giá dầu thế giới tăng bất thường có thể xảy ra các yếu tố bất lợi cho nền kinh tế như lãi suất và lạm phát tăng cao, biến động tăng giảm bất thường về tỷ giá hối đoái... sẽ ảnh hưởng tới tăng trưởng ổn định kinh tế trong nước, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm sẽ tạo lực cản đến hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của các doanh nghiệp.

Để hạn chế các yếu tố rủi ro này, Công ty luôn hoạch định các chính sách phát triển dài hạn và vận dụng một cách linh hoạt các chính sách để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn đạt hiệu quả cao.

2. Rủi ro về pháp luật

Sự ổn định của hệ thống chính trị, luật pháp, chính sách kinh tế - xã hội của một quốc gia ảnh hưởng rất lớn đến sự ổn định và khả năng phát triển kinh tế từng ngành nói chung và doanh nghiệp trong ngành nói riêng. Hiện nay ngành nhựa là một trong những ngành công nghiệp được Chính phủ ưu tiên phát triển thành ngành kinh tế mạnh, tuy nhiên chính sách về xuất nhập khẩu nguyên liệu hạt nhựa, chính sách phát triển nguyên vật liệu trong nước,... đang trong quá trình hoàn thiện, nên ảnh hưởng đến việc hạ giá thành đầu vào cho ngành nhựa, gây khó khăn cho Công ty trong việc chủ động nguồn nguyên liệu và giảm chi phí đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Rủi ro pháp lý là rủi ro thuộc khía cạnh hệ thống vĩ mô, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích ứng phù hợp để phát huy tối đa mặt thuận lợi và hạn chế mặt bất lợi mà mỗi sự thay đổi về chính sách gây ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh. Để giảm thiểu rủi ro về luật pháp, chính sách, Công ty thiết lập bộ phận nghiệp vụ pháp lý chuyên trách để nghiên cứu, tham mưu các chính sách của nhà nước cho Công ty.

3. *Rủi ro đặc thù*

- *Rủi ro về tỷ giá hối đoái và biến động giá nguyên vật liệu:* Tỷ giá hối đoái là một trong những yếu tố quan trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ngành nhựa nói chung và Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn nói riêng. Thông thường chi phí nguyên liệu sản xuất của các doanh nghiệp nhựa chiếm tỷ trọng từ 75-80% trong cơ cấu chi phí, tuy nhiên nguồn nguyên liệu ngành nhựa vẫn phải nhập khẩu tới 80% nguyên liệu đầu vào và giá nhựa nguyên liệu nhập khẩu thường biến động tương ứng với sự thay đổi của giá dầu thế giới cũng như biến động bất lợi về tỷ giá hối đoái. Do phụ thuộc nguyên liệu nhập khẩu, các doanh nghiệp nhựa Việt Nam thường phải duy trì mức tồn kho nguyên liệu lớn để đảm bảo duy trì sản xuất, khiến các doanh nghiệp chịu rủi ro về chi phí tài chính tăng, chịu rủi ro tác động từ diễn biến giá nguyên liệu thế giới và biến động bất lợi về tỷ giá hối đoái USD/VND do nhập khẩu phải thanh toán bằng ngoại tệ.

- *Lãi suất cho vay của hệ thống ngân hàng:* Trong nền kinh tế, lãi suất là yếu tố rất nhạy cảm đối với biến động của nền kinh tế; hơn nữa, nó là công cụ trong việc thực hiện chính sách tài chính tiền tệ của Chính phủ. Vì vậy, rủi ro lãi suất là rủi ro xuất hiện thường xuyên trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Để giảm thiểu rủi ro tác động của lãi suất ngân hàng, tỷ giá hối đoái và biến động bất lợi về giá nguyên liệu, Công ty luôn nâng cao nhận thức quản trị rủi ro và tạo ra văn hóa quản trị rủi ro cho mình, chủ động đa dạng hóa nguồn vốn, vận dụng chính sách nguyên liệu đầu vào linh hoạt, tồn kho hợp lý, đẩy mạnh việc xuất khẩu hàng nhằm gia tăng thêm nguồn ngoại tệ và sử dụng hợp đồng phái sinh (hợp đồng kỳ hạn, hoán đổi, hợp đồng quyền chọn,...) để tăng thêm sự linh hoạt, hiệu quả trong hoạt động thanh toán.

4. *Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán*

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn đã được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Giá cổ phiếu được xác định bởi kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, quan hệ cung cầu của thị trường, tình hình kinh tế vĩ mô, chính sách kinh tế của nhà nước, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư, cung cầu thị trường chứng khoán,... do vậy thông tin về lượng cung chứng khoán tăng lên có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán và quyết định thực hiện quyền của cổ đông. Đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn thông qua với tỷ lệ biểu quyết cao, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để tăng tỷ lệ vốn đối ứng để Công ty thực hiện Dự án xây dựng nhà máy mới tại Khu Công nghiệp Tân Đô, Tỉnh Long An.

Khả năng thành công của đợt chào bán sẽ có thể chịu tác động bởi yếu tố tâm lý thị trường chứng khoán và tình hình của cổ phiếu tại thời điểm chào bán (giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần, hiện đang lớn hơn giá đóng cửa phiên giao dịch gần nhất vào thời điểm thực hiện hồ sơ đăng ký chào bán là thấp hơn mệnh giá). Nếu tại thời điểm chào bán, giá giao dịch của cổ phiếu vẫn thấp hơn giá chào bán sẽ khiến cổ phiếu ít hấp dẫn hơn, ảnh hưởng đến tính thành công của đợt chào bán.

Tuy nhiên với mục đích sử dụng vốn rõ ràng, tiềm năng phát triển tốt của Công ty, hơn nữa số lượng cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị công ty tiếp tục phân phối cho đối tác chiến lược với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Trường hợp số vốn huy động từ việc chào bán cho cổ đông hiện hữu và đối tác chiến lược không đủ so với dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty sẽ chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế (nếu cần thiết) theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông nên rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được hạn chế ở mức thấp nhất.

5. Rủi ro pha loãng

Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành là 16.880.000 cổ phần, tương đương 67,20% lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty, nhà đầu tư nên lưu ý một số rủi ro pha loãng cổ phiếu như sau:

- *Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu:* Việc phát hành thêm cổ phần sẽ làm pha loãng giá trị cổ phiếu, cụ thể tại thời điểm phát hành cổ phiếu, giá trị của cổ phiếu sẽ bị pha loãng theo công thức sau:

$$\text{Giá tham chiếu điều chỉnh} = \frac{P(t-1) + I_1 * P_r}{1 + I_1}$$

Trong đó:

$P(t-1)$: là giá đóng cửa của cổ phiếu trước ngày giao dịch không hưởng quyền

P_r : là giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu

I_1 : là tỷ lệ vốn tăng do chào bán cho cổ đông hiện hữu

Theo Quy chế hướng dẫn giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, trường hợp tại ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền, nếu thị giá của cổ phiếu thấp hơn giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu thì giá tham chiếu cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh phần pha loãng từ việc chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- *Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần:* Trong điều kiện doanh thu và lợi

nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của Công ty được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

Chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho mục đích đầu tư chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận ngay trong năm 2018, nhà đầu tư cần lưu ý yếu tố pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần từ việc hành thêm cổ phiếu.

- *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách* : Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Việc phát hành thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi phát hành do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty.

- *Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*: Việc phát hành thêm 16.880.000 cổ phần, tương đương 67,20% cổ phiếu đang lưu hành cho cổ đông hiện hữu, do đó số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên sau khi hoàn tất đợt phát hành, rủi ro pha loãng tỷ lệ sở hữu xảy ra khi cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua làm cho tỷ lệ sở hữu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm xuống. Với phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với tỷ lệ biểu quyết thông qua cao, cổ đông đã được chuẩn bị về đợt phát hành này nên khả năng pha loãng tỷ lệ sở hữu của các cổ đông hiện hữu được đánh giá ở mức thấp.

6. *Rủi ro quản trị công ty*

Các yếu tố ảnh hưởng đến rủi ro quản trị luôn được Công ty chú trọng đào tạo, nâng cao các kỹ năng quản trị đối với đội ngũ quản trị cấp cao và cấp trung. Vận dụng các chính sách phát triển hài hòa giữa lợi ích và trách nhiệm giữa các cấp quản trị, Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị công ty quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành và áp dụng chế độ báo cáo, công bố thông tin chặt chẽ.

7. *Rủi ro về môi trường*

Ô nhiễm môi trường, khí thải là điều không thể tránh khỏi của nền công nghiệp nói chung và ngành hóa dầu nói riêng. Ô nhiễm môi trường đối với sản phẩm nhựa là rất lớn, trung bình để phân hủy một sản phẩm nhựa thường mất một khoảng thời gian khá dài, ví dụ như một túi nhựa sẽ mất khoảng 400 năm để phân hủy do đặc tính bền dai của polymer. Do đó, tính về lâu dài thì môi trường là yếu tố được quan tâm hơn cả, Công ty luôn chú trọng đầu tư nghiên cứu các sản phẩm thân thiện với môi trường và luôn đáp ứng

các tiêu chí đặt ra về bảo vệ môi trường của cả xã hội cũng như yêu cầu đặt ra của Chính phủ sẽ tạo điều kiện tốt hơn cho Công ty trong hoạt động về sau.

8. *Rủi ro khác*

- Các rủi ro như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung bản cáo bạch

1. *Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN*

- Bà Dương Thị Thu Hương Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Dương Quốc Thái Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Đinh Văn Tuấn Quyền Kế toán trưởng
- Bà Nguyễn Thị Minh Thảo Trưởng Ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. *Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST*

- Ông Huỳnh Anh Tuấn Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh
Hàm Nghi – Thành phố Hồ Chí Minh

(Theo Giấy Ủy quyền số 12/2018/UQ-CT.HĐQT ngày 21/09/2018 do Người đại diện theo pháp luật là ông Vũ Hồng Sơn – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST ký ủy quyền).

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn cung cấp.

III. Các khái niệm và các chữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn
- Tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn
- SAPLASTIC : Tên giao dịch Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn
- SPP : Tên viết tắt Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng quản trị

- BKS : Ban Kiểm soát
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- UBND : Ủy ban nhân dân
- UBCKNN : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- KCN : Khu Công nghiệp
- VSD : Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- CNĐKDN : Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- TSCĐ : Tài sản cố định
- BCTC : Báo cáo tài chính
- BAN HACCP : Hệ thống an toàn thực phẩm
- SLCP : Số lượng cổ phần
- GTGT : Giá trị gia tăng
- CSH : Chủ sở hữu
- XNK : Xuất nhập khẩu
- TNCN : Thu nhập cá nhân
- TNDN : Thu nhập doanh nghiệp
- Điều lệ : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua theo đúng qui định của pháp luật
- Vốn điều lệ : Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty
- Cổ phần : Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
- Cổ phiếu : Chứng chỉ do Công ty phát hành xác nhận quyền sở hữu cổ phần của SAPLASTIC

IV. Tình hình và đặc điểm của tổ chức phát hành

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ Lịch sử hình thành và phát triển

Năm 2001 – 2003: Khởi đầu

- **Khởi đầu:** Tiền thân Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn là Công ty TNHH Bao Bì Nhựa Sài Gòn được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy

chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 16/04/2001 (sau này được chuyển đổi thành Công ty cổ phần vào ngày 28/08/2007). Dưới sự điều hành của Ban Giám đốc Công ty là những cán bộ chủ chốt có tâm huyết, nhiều kinh nghiệm trong ngành bao bì nhựa màng ghép phức hợp và có trình độ quản lý giỏi đã mạnh dạn đầu tư nghiên cứu và đưa ra các sản phẩm bao bì nhựa mềm màng ghép phức hợp với thương hiệu SAPLASTIC vào thị trường bao bì Việt Nam.

- **Tháng 07/2001:** SAPLASTIC đặt viên gạch đầu tiên khởi công công trình xây dựng nhà máy trên khu đất có diện tích 5.208m² tọa lạc tại Khu Công nghiệp Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
- **Năm 2002 – 2003:** qua hơn 2 năm xây dựng nhà máy, tháng 02/2003 công trình xây dựng nhà máy hoàn thành và đưa vào sử dụng cùng lúc với việc nhập dàn máy in và ghép tự động hiện đại, bắt đầu cho giai đoạn sản xuất sản phẩm bao bì công nghệ cao của SAPLASTIC.

Sản phẩm công nghệ đầu tay được công ty nghiên cứu thành công với các sản phẩm bao bì nhựa mềm màng ghép phức hợp mang tính cạnh tranh cao và được nhiều khách hàng lớn ủng hộ.

Năm 2004 – 2009: Phát triển

- **Năm 2004:** Công ty chiếm được ưu thế trên thị trường bao bì nhựa và đã có được tín nhiệm của khách hàng lớn, thân thiết, mở đầu cho giai đoạn phát triển lớn mạnh trên thị trường, doanh số năm 2004 cũng tăng đáng kể.
- **Năm 2005:** là năm Công ty nhảy vọt về doanh số, doanh thu tăng gấp hơn 02 lần so với năm 2004. Sản phẩm của Công ty được nhiều khách hàng lớn như Vinacafé, Acecook, Nestlé đặt hàng. Đặc biệt Công ty nghiên cứu và sản xuất thành công mặt hàng túi nhỏ của Vinacafé, mặt hàng này trước đây chưa có doanh nghiệp nào trong nước sản xuất được, Vinacafé phải đặt hàng ở Singapore và Hàn Quốc. Trong năm 2005 này, Công ty Vinacafé đã chuyển một phần đơn hàng đặt ở Singapore chuyển sang đặt hàng tại SAPLASTIC.
- **Năm 2006:** Công ty đã vinh dự đón nhận 2 chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2000 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 : 2004 của tổ chức chứng nhận TUV của Cộng hòa Liên Bang Đức. Đây là một thành quả lao động to lớn của tập thể Công ty SAPLASTIC và cũng là cột mốc quan trọng, đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Công ty.
- **Năm 2007:** Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần và phát hành thành công cổ phiếu cho hai cổ đông chiến lược là Vietnam Holding và Công ty

Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển để đầu tư mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh. Cũng trong năm 2007, Công ty đạt chứng chỉ An toàn thực phẩm theo HACCP do Viện tiêu chuẩn Anh Quốc (BSI) chứng nhận và nâng cấp Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

- **Năm 2008:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội) với mã chứng khoán SPP.
- **Năm 2009:** Công ty tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng thông qua việc phát hành thêm 2.500.000 cổ phần phổ thông theo hình thức phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.

Năm 2010 – 2018: Khẳng định

- **Năm 2010:** Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 2:1 để tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng.
- **Năm 2011:** Công ty đã phát hành thành công 3.500.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 90 tỷ đồng lên 125 tỷ đồng để bổ sung vốn kinh doanh. Đồng thời trong năm 2011, Công ty chính thức hoàn thiện hệ thống phòng thử nghiệm.

Ngày 09/12/2011 SAPLASTIC đã tổ chức thành công lễ kỷ niệm 10 năm thành lập Công ty và vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng III do Chủ tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trao tặng.

- **Năm 2012:** Công ty bước vào giai đoạn tăng trưởng vượt trội về doanh thu, lợi nhuận, trong năm Công ty tiếp tục cho ra đời các dòng sản phẩm mới phục vụ trong ngành thủy hải sản, nông sản... phát triển mạng lưới đại lý tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên, kết nối mạng lưới tiêu thụ khắp cả nước.
- **Năm 2013:** mặc dù là một năm khó khăn về vốn kinh doanh, nhưng khối sản xuất kỹ thuật đã khai sinh ra dòng sản phẩm đặc thù có giá bán tốt và biên lợi nhuận cao là: Túi đun quá nhiệt (retort bag) cho các khách hàng Vifon, Masan; Màng nắp cốc sữa chua (Lidding cup) cho Mộc Châu, Quốc Tế và đặc biệt là Vinamilk. Sự tiến triển trong quá trình đặt hàng từ Vinamilk, Nestlé, Unilever mang đến doanh thu và đẳng cấp chất lượng cao cho thương hiệu SAPLASTIC, ghi nhận cho những thành tích, nỗ lực cố gắng không ngừng của tập thể SAPLASTIC.
- **Năm 2014:** Giai đoạn kéo dài suy thoái kinh tế toàn cầu làm ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành bao bì nhựa nói riêng, SAPLASTIC cũng là một trong những công ty chịu ảnh hưởng bởi sự suy thoái của nền kinh tế

thị trường. Tuy nhiên, do chất lượng sản phẩm vượt trội, đáp ứng yêu rất cao của khách hàng và cung cấp dịch vụ tốt. Công ty vẫn giữ được một số lượng lớn khách hàng như Vinacafe, Acecook, Vifon, Nestle, Uniben, Công ty CP Việt Nam... Thương hiệu của công ty đã được một số khách hàng quốc tế biết đến và cùng hợp tác phát triển.

- **Năm 2015, 2016:** Công ty thực hiện thành công đề án tái cơ cấu tài chính, tăng cường nguồn vốn lưu động để đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Trong năm 2106, Công ty đã phát hành thành công 1.076.674 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 125 tỷ đồng lên 135,77 tỷ đồng.

Giai đoạn này nền kinh tế bùng nổ các giao dịch mua bán, sáp nhập các công ty đầu ngành để mở rộng thị trường, cũng như tăng cường khả năng cạnh tranh giữa các doanh nghiệp làm mức độ cạnh tranh trở nên khắc nghiệt và khó khăn hơn khi có nhiều doanh nghiệp nước ngoài với nguồn lực tài chính mạnh, đầu tư công nghệ hiện đại tham gia vào ngành thông qua các thương vụ M&A. Tuy nhiên, SAPLASTIC với lợi thế về chất lượng vẫn duy trì những khách hàng lớn và đã phát triển thêm một số khách hàng mới như: Nutifood, IDP, ViệtSin, Thực phẩm Ánh Hồng,... Từ những khó khăn, thách thức giai đoạn suy thoái kinh tế, một lần nữa Công ty đã khẳng định được bản lĩnh và thương hiệu SAPLASTIC trên thị trường bao bì nhựa Việt Nam.

- **Năm 2017:** Công ty tăng vốn lên 174,88 tỷ đồng từ việc chia cổ tức năm 2015 & 2016 bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.
- **Tháng 9 năm 2018:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 251,2 tỷ đồng từ việc trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.

Các giải thưởng tiêu biểu của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn

TT	DANH HIỆU/ BẰNG KHEN/ GIẤY KHEN	CƠ QUAN/ TỔ CHỨC CẤP	THỜI GIAN
1.	Đạt Huy Chương Vàng cho sáng kiến kỹ thuật "Sản xuất giấy gói kẹo Seven Chew (Biscafun) bằng ứng dụng công nghệ in ống đồng trên giấy/nhôm, ghép phức hợp không dung môi" (Đồng giải vàng với 2 sáng kiến của 04 Tiến sĩ Singapore và 04 Viện sĩ Khoa học Nga)	Bộ Khoa Học và Phát minh Malaysia binh chọn và trao tặng	14/05/2010


TT	DANH HIỆU/ BẰNG KHEN/ GIẤY KHEN	CƠ QUAN/ TỔ CHỨC CẤP	THỜI GIAN
2.	Huân chương Lao động Hạng III	Chủ tịch Nước	2011
3.	Doanh nhân trẻ xuất sắc Thành phố Hồ Chí Minh	UBND TP.HCM	2012
4.	Doanh nghiệp vàng 2011 - 2012	Thời báo Kinh tế Việt Nam	2012
5.	Cúp vàng giải thưởng Sao Vàng Đất Việt	Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam	2013, 2015
6.	Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu	Hội doanh nghiệp trẻ Tp.HCM	2012, 2013, 2014, 2015
7.	Cúp Platinum Giải thưởng Doanh nghiệp uy tín chất lượng	Tổ chức Other Ways – Pháp	2013
8.	Doanh nghiệp Việt Nam phát triển bền vững 2014	Viện doanh nghiệp Việt Nam	2014
9.	Doanh nhân ưu tú	Thương hiệu Việt	2014
10.	Cúp Platium dành cho doanh nghiệp uy tín và chất lượng do Hiệp hội tư vấn và quản trị Otherways của khối cộng đồng chung Châu Âu trao tặng tại Berlin.	Hiệp hội tư vấn và quản trị Otherways	2013
11.	Danh hiệu “Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu” năm 2009- 2013	Hiệp Hội doanh nghiệp TP.HCM	2013
12.	Giấy chứng nhận “Doanh nghiệp vàng uy tín – sản phẩm chất lượng 2014” do Ban Biên tập và độc giả Thời báo Kinh tế Việt Nam tin nhiệm và lựa chọn.	Thời báo Kinh tế Việt Nam	2014

TT	DANH HIỆU/ BẰNG KHEN/ GIẤY KHEN	CƠ QUAN/ TỔ CHỨC CẤP	THỜI GIAN
13.	Giấy chứng nhận “Chương trình Hàng Việt Tốt – Dịch Vụ Hoàn Hào năm 2014” do Hội Tiêu Chuẩn và Bảo Vệ Người Tiêu Dùng Việt Nam, Báo Người Tiêu Dùng phối hợp cùng Công ty Cổ phần Truyền Thông và Thương Mại TTP Hoàng Gia	Hội Tiêu Chuẩn và Bảo Vệ Người Tiêu Dùng Việt Nam	2014
14.	Giấy chứng nhận “ <i>Sản Phẩm vàng – Dịch vụ vàng Việt Nam năm 2014</i> ” do Hội Tiêu Chuẩn và Bảo Vệ Người Tiêu Dùng Việt Nam, Báo Người Tiêu Dùng phối hợp cùng Công ty Cổ phần Truyền Thông và Thương Mại TTP Hoàng Gia tin nhiệm và lựa chọn	Hội Tiêu Chuẩn và Bảo Vệ Người Tiêu Dùng Việt Nam	2014
15.	Cúp Vàng “Sao Vàng Đất Việt” năm 2009 - 2015	Hội doanh nhân trẻ Việt Nam	2015
16.	Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu năm 2015	Hiệp hội doanh nghiệp Tp.HCM	2015
17.	Danh hiệu “Doanh nghiệp Khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu” năm 2016	Ban Quản lý KCX-KCN TP. Hồ Chí Minh Hepza	07/10/2016
18.	Danh hiệu “Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu” năm 2010 - 2016 do Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng	Hiệp Hội doanh nghiệp TP.HCM	13/10/2016
19.	Danh hiệu “Sản phẩm dịch vụ tiêu biểu 2017”	Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	13/10/2017
20.	Danh hiệu “Doanh nhân KCN TP. Hồ Chí Minh tiêu biểu” năm 2017	Ban Quản lý KCX-KCN Hepza	11/10/2017

❖ **Giới thiệu về Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn**

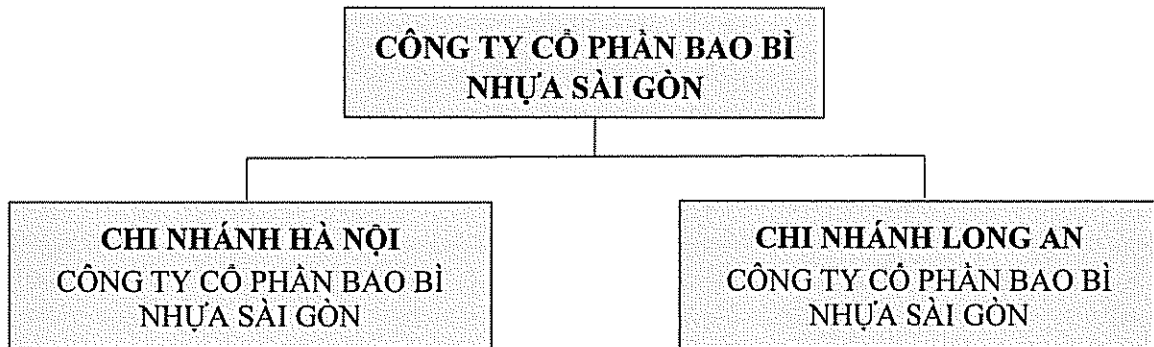
- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
- Tên tiếng Anh : SAIGON PLASTIC PACKAGING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : SAPLASTIC. JSC



- Logo Công ty : 
- Vốn điều lệ : 251.200.000.000 đồng
- Trụ sở chính : Lô II – 2B, Cụm V, Nhóm Công nghiệp II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Đường số 10, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (028) 3816 2765 – (028) 3816 2766 – (028) 3816 2767
- Số fax : (028) 3815 5262
- Website : www.saplastic.com.vn
- Email : info@saplastic.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : số 0302272627 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/08/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 19/11/2018.
- Tài khoản giao dịch số: 604704060000093 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất bao bì màng ghép phức hợp, bao bì nhựa, bao bì giấy và bao bì kim loại.
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa; Mua bán vật tư phục vụ ngành nuôi trồng thủy sản.
 - + Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất bao bì màng ghép phức hợp, bao bì nhựa.
 - + Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất bao bì kim loại.
 - + Giáo dục khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Các dịch vụ giáo dục khác.
 - + Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bìa. Chi tiết sản xuất bao bì giấy.
 - + Tư vấn hoạt động quản lý. Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý.

- + Giáo dục nghề nghiệp. Chi tiết: Dịch vụ giáo dục mang tính mang tính kỹ thuật và hướng nghiệp sau trung học.
- + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu và động vật sống. Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.
- + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, máy xây dựng, máy văn phòng, máy dụng cụ dùng cho mọi vật liệu, thiết bị và dụng cụ đo lường, máy móc thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp thương mại hàng hải.
- + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ kho bãi.

2. Cơ cấu tổ chức công ty:



❖ **Trụ sở chính**

- Địa chỉ : Lô II – 2B, Cụm V, Nhóm Công nghiệp II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Đường số 10, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (028) 38162765 – (028) 3816 2766 – (028) 3816 2767
- Số fax : (028) 3815 5262
- Email : info@saplastic.com.vn
- Website : www.saplastic.com.vn

❖ **Chi nhánh:**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 2, Khâm Thiên Building, 193 – 195 Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Chi nhánh Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn – Chi nhánh Long An

Địa chỉ: Lô G10 – G11, Đường số 5, Khu Công nghiệp Tân Đông, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn được tổ chức và hoạt động theo qui định của pháp luật Việt Nam, chức năng và quyền hạn các bộ phận quản lý cấp cao của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty là cơ sở chi phối mọi hoạt động của công ty.

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm toàn bộ cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất có quyền quyết định về cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty, bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quyết định các vấn đề về kế hoạch hàng năm, chiến lược đầu tư phát triển dài hạn, và các quyền khác theo qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị**

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, Hội đồng quản trị có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của cổ đông, của Công ty; trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo thực thi các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ban hành các nghị quyết, quyết định hành động tại từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về quản lý và hoạt động của Công ty theo qui định.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, thay mặt cổ đông thực hiện kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị và điều hành của Công ty.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị bổ nhiệm gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc phụ trách. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày và quản lý hoạt động chung của Công ty.

❖ **Các phòng ban chức năng**

a) Phòng Hành chính Nhân sự:

- Tham mưu giúp Ban Giám đốc về mặt công tác tổ chức quản lý cán bộ công nhân viên, các vấn đề thuộc chủ trương chính sách chế độ của người lao động.
- Xây dựng kế hoạch chi phí tiền lương của Công ty, thực hiện hướng dẫn công tác an toàn lao động và quyền lợi của từng người.
- Nghiên cứu tình hình tổ chức lao động và chăm lo phục vụ hành chính.
- Quản trị và bảo vệ tài sản, hàng hóa, kho hàng.
- Giữ gìn trật tự an ninh chung và hướng dẫn phòng chống cháy nổ.

b) Phòng Tài chính Kế toán:

- Cung cấp đầy đủ toàn bộ thông tin về hoạt động kinh tế, tài chính của Công ty nhằm giúp Ban Giám đốc điều hành và quản lý hoạt động kinh tế, tài chính đạt hiệu quả cao.
- Cung cấp những thông tin về doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh.
- Tính toán và trích nộp đầy đủ kịp thời các khoản nộp ngân sách.
- Theo dõi và quản lý vật tư, hàng hóa, đôn đốc thực hiện quyết toán công nợ.
- Lập báo cáo quyết toán của Công ty theo đúng kỳ và thực hiện các chính sách kế toán theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

c) Phòng Kế hoạch sản xuất:

- Tham mưu giúp Ban Giám đốc trong công tác kế hoạch kinh doanh.
- Tham mưu Ban lãnh đạo nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới.

d) Phòng Nghiên cứu và phát triển:

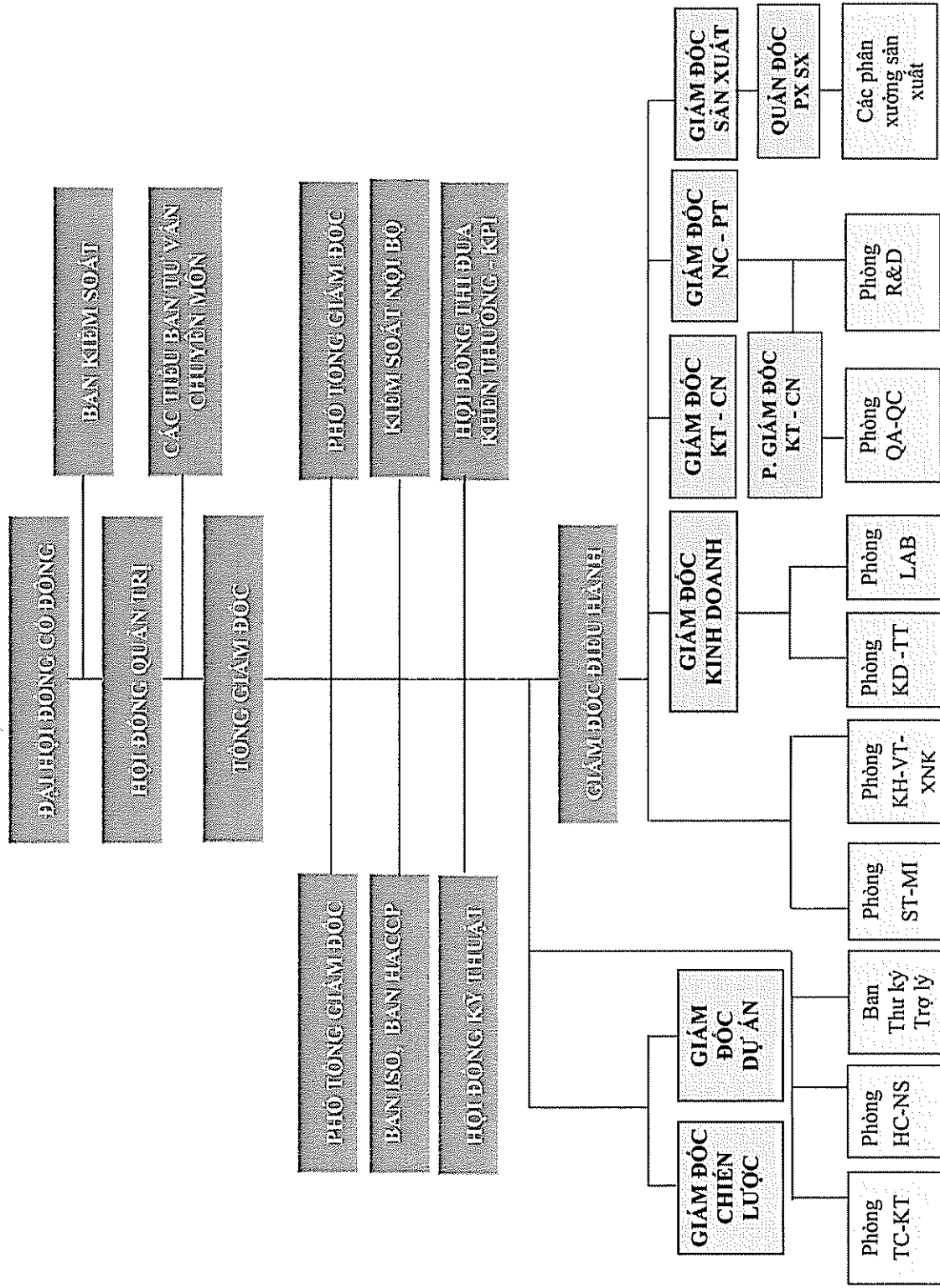
- Chịu trách nhiệm về nghiên cứu và phát triển sản phẩm, kiểm tra và phê duyệt các chỉ tiêu định mức của sản phẩm trước khi thực hiện.

- Quản lý và điều hành trực tiếp Phòng nghiên cứu và phát triển (R&D).
- Được quyền đề nghị và yêu cầu Giám Đốc các khối hợp tác tích cực vì mục tiêu, vì chất lượng công nghệ sản phẩm của Công ty.
- Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, nhà xưởng, thiết bị, máy móc, vật tư đưa vào sản xuất hàng hóa của các Phân Xưởng Sản Xuất, các tổ sản xuất chuyên trách và phê duyệt tất cả các phiếu đề xuất sửa chữa thay thế máy móc thiết bị trong quá trình nghiên cứu.
- Chịu trách nhiệm đào tạo và quản lý đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên Phòng Nghiên cứu và phát triển (R&D) và công tác đào tạo khác.
- Chịu trách nhiệm cải tiến, hạn chế tiêu hao nguyên vật liệu, định mức tiêu hao nguyên vật liệu cho từng loại sản phẩm để làm căn cứ cho sản xuất, giảm giá thành sản phẩm, đồng thời nghiên cứu sản xuất các mặt hàng mới đem lại hiệu quả cao hơn.

e) Phòng Kinh doanh và Thị trường:

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch sản xuất, tiếp thị và kế hoạch doanh thu, chi phí quảng cáo, tiếp thị theo mục tiêu phát triển của Công ty đã được quy định cũng như phát sinh.
- Lên kế hoạch nhập nguyên vật liệu sản xuất và dự trữ để đảm bảo cho sản xuất hàng ngày, hàng tuần và hàng quý.
- Xây dựng triển khai thực hiện công tác quảng bá thương hiệu, duy trì ổn định và phát triển khách hàng, phát triển thị trường.
- Thực hiện công tác chăm sóc, thăm viếng khách hàng theo định kỳ hoặc đột xuất, nhằm thắt chặt mối quan hệ lâu bền với đối tác.
- Chịu trách nhiệm thực hiện tốt doanh số được giao từ Ban Tổng Giám đốc theo từng thị trường và khu vực.
- Đào tạo và quản lý đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên thị trường thực sự có năng lực, tâm huyết hoàn thành mục tiêu.
- Theo dõi tình hình nguyên vật liệu và giá cả hàng ngày, hàng tuần để báo cáo Ban Tổng Giám Đốc.
- Quản lý điều hành Phòng thử nghiệm (Lab) theo bản mô tả công việc.
- Các phòng ban nghiệp vụ khác: thực hiện các chức năng và nhiệm vụ theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN



4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại.

Danh sách cổ đông lớn, cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông Công ty được lập theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn tại ngày 21/09/2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan:

TT	Tên Cổ đông	Chức vụ/ Quan hệ	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Dương Quốc Thái	Tổng Giám đốc	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	1.556.774	6,20%
1.1	Dương Văn Xuyên	Bố	105 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Q1, Tp.HCM	170.485	0,68%
1.2	Phan Thị Ngào	Mẹ	105 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Q1, Tp.HCM	0	0
1.3	Lưu Thị Minh Hằng	Vợ	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P. Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	1.572.998	6,26%
1.4	Dương Thị Tuyết Hoa	Chị	Bắc California, USA	0	0
1.5	Dương Vinh Hiển	Anh	Nam California, USA	0	0
1.6	Dương Thị Thu Hương	Chị	105 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Q1, Tp.HCM	49.770	0,20%

TT	Tên Cổ đông	Chức vụ/ Quan hệ	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1.7	Dương Thái Bình	Anh	105 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Q1, Tp.HCM	180.328	0,72%
1.8	Dương Quốc Việt	Anh	Pert, Australia	0	0
1.9	Dương Đức Chính	Anh	105 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Q1, Tp.HCM	0	0%
1.10	Dương Hoàng Long	Con	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P. Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	0	0%
1.11	Dương Hoàng Dung	Con	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P. Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	0	0%
2	Lưu Thị Minh Hằng	<i>Người liên quan cổ đông nội bộ</i>	<i>B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM.</i>	1.572.998	6,26%
2.1	Đỗ Thị Nghiêu	Mẹ	248/4 Pasteur, P8, Quận 3, TP.HCM	840.884	3,35%
2.2	Lưu Quốc Dũng	Em	248/4 Pasteur, P8, Quận 3, TP.HCM	221.901	0,88%
2.3	Dương Quốc Thái	Chồng	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	1.556.774	6,20%

TT	Tên Cổ đông	Chức vụ/ Quan hệ	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
2.4	Dương Hoàng Long	Con	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	0	0%
2.5	Dương Hoàng Dung	Con	B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	0	0%
3	Nguyễn Quang Đức	Không	Công ty CP Bao Bì Nhựa Sài Gòn, Đường Số 10, KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP HCM	1.486.975	5,92%
3.1	Nguyễn Văn Phúc	Cha	Triêm Trung, Điện Phương, Điện Bàn, Quảng Nam	0	0%
3.2	Ngô Thị Siêm	Mẹ	Triêm Trung, Điện Phương, Điện Bàn, Quảng Nam	0	0%
3.3	Nguyễn Minh Đức	Em	Triêm Trung, Điện Phương, Điện Bàn, Quảng Nam	0	0%
3.4	Nguyễn Văn Thịnh	Em	20 Trần Quốc Toàn, Cẩm Châu, Hội An, Quảng Nam	0	0%
3.5	Nguyễn Thị Mai Ly	Vợ	Khối 7B, Điện Nam Đông, Điện Bàn, Quảng Nam	0	0%

- Cổ đông sáng lập của công ty:

Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn được chuyển đổi thành Công ty cổ phần từ ngày 28/08/2007 (tiền thân là Công ty TNHH Bao Bì Nhựa Sài Gòn được thành lập và hoạt động theo Giấy phép đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 16/04/2001 và chuyển đổi thành Công ty cổ phần từ ngày 28/08/2007). Căn cứ Khoản 3 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: “Trong thời hạn ba năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác”. Như vậy, kể từ ngày 28/08/2010, cổ đông sáng lập của Công ty đã được tự do chuyển nhượng theo qui định của pháp luật.

- Cơ cấu cổ đông của công ty:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Trong nước	862	24.532.434	97,66%
a	Tổ chức	11	76.323	0,30%
b	Cá nhân	851	24.456.111	97,36%
2	Nước ngoài	9	51.366	0,21%
a	Tổ chức	2	17.110	0,07%
b	Cá nhân	7	34.256	0,14%
3	Cổ phiếu quỹ (*)	-	536.200	2,13%
	Tổng cộng	871	25.120.000	100%

(*) Cơ cấu cổ đông Công ty được lập theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/09/2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp có tồn tại 536.200 cổ phiếu quỹ. Số cổ phiếu quỹ này được Công ty đăng ký bán từ ngày 15/10/2018 đến ngày 06/11/2018 theo Nghị quyết HĐQT số 05/NQ/HĐQT ngày 31/08/2018 để cơ cấu nguồn vốn.

Tại Báo cáo kiểm toán vốn cho giai đoạn từ ngày 01/07/2018 đến ngày 30/11/2018 sau khi Công ty Phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2017 và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu do Công ty TNHH Kiểm toán TTP lập, cổ phiếu quỹ của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn là 0 cổ phiếu.

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành : Không có.
- Danh sách các công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối: Không có.
- Danh sách các công ty mà SAPLASTIC đang nắm giữ quyền kiểm soát và chi phối và các công ty mà SAPLASTIC liên kết, liên doanh: Không có.

6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Thời gian	Trước khi tăng vốn (Tỷ đồng)	Sau khi tăng vốn (Tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận	Giới chủ
<i>Trước khi trở thành công ty đại chúng</i>					
10/2007	20.000	35.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược và CBCNV Công ty. Sau khi kết thúc đợt phát hành tăng vốn, Công ty đã nộp hồ sơ lên UBCKNN đăng ký Công ty đại chúng và đã được chấp thuận theo công văn số 362/UBCK-QLPH.	Sở KH&ĐT TP.HCM	NQ ĐHĐCĐ ngày 15/11/2007
<i>Sau khi trở thành công ty đại chúng</i>					
10/2009	35.000	60.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	UBCKNN	NQ ĐHĐCĐ ngày 9/11/2009
11/2010	60.000	89.999	Phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 2:1 cho cổ đông hiện hữu.	UBCKNN	NQ ĐHĐCĐ ngày 9/11/2009

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

Thời gian	Trước khi tăng vốn (Ty đồng)	Sau khi tăng vốn (Ty đồng)	Biên bản tăng vốn	Cơ quan chấp hành	Chỉ chú
03/2011	89.999	124.999	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	UBCKNN	NQ ĐHĐCĐ ngày 24/08/2010
11/2015	124.999	135.766	Phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2013 & 2014 cho cổ đông hiện hữu.	UBCKNN	NQ ĐHĐCĐ ngày 28/6/2015
08/2017	135.766	174.887	Phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2015 & 2016 và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.	UBCKNN	NQ ĐHĐCĐ ngày 18/6/2017
09/2018	174.887	251.200	Phát hành cổ phiếu chia cổ tức năm 2017 và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.	UBCKNN	NQ ĐHĐCĐ ngày 28/4/2018

Tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất: Công ty chào bán chứng khoán riêng lẻ vào năm 2011 để tăng vốn điều lệ từ 89,999 tỷ đồng lên 124,999 tỷ đồng được áp dụng theo qui định tại Nghị định số 01/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2010 về chào bán cổ phần riêng lẻ (Sau này Nghị định số 01/2010/NĐ-CP được thay thế bằng Nghị định số 58/2012/NĐ-CP 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán).

Năm 2011 Công ty chào bán riêng lẻ 3.500.000 cổ phần, số tiền thu được là 68.550.000.000 đồng được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh theo đúng mục đích tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 05/2010/SPL-NQ ngày 24/08/2010 của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn. Số vốn huy động và sử dụng vốn đã được phản ánh vào Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên được soát xét bởi kiểm toán và Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Thăng Long – TKD.

7. Hoạt động kinh doanh của Công ty:

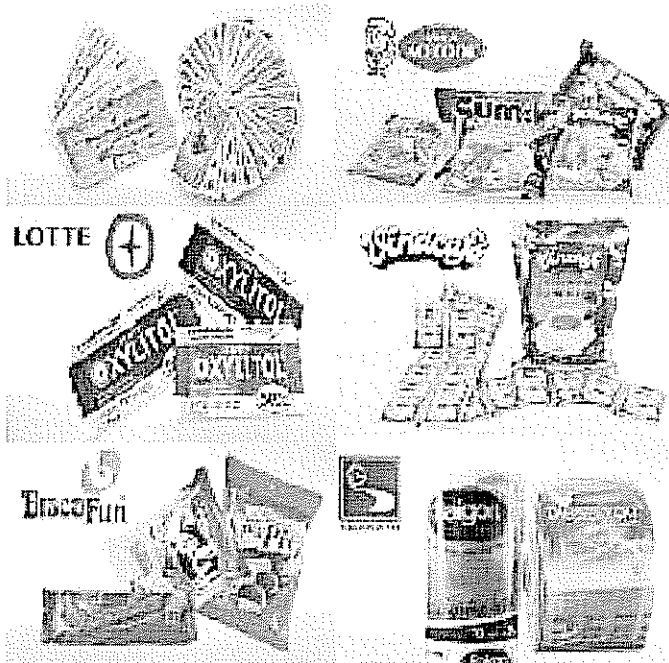
Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất bao bì nhựa. Công ty có hai mảng kinh doanh chính là sản xuất bao bì và kinh doanh nguyên vật liệu. Các sản phẩm sản xuất chính gồm các sản phẩm bì nhựa mềm cao cấp, trong đó tập trung vào màng bao bì màng ghép. Mặt hàng bao bì nhựa mềm màng ghép phức hợp này chủ yếu sử dụng cho các sản phẩm đóng gói như: bánh kẹo, gia vị, bột nêm, thủy hải sản, mì ăn liền, vé số bóc các loại, trà, café, bột giặt, dầu gội... sản phẩm màng ghép của Công ty (SAPLASTIC) là sản phẩm có chất lượng cao, đa dạng và có nhiều tính năng ưu việt phục vụ các nhu cầu thiết yếu của nhiều ngành như chế biến thực phẩm, nông nghiệp, y dược, thương mại dịch vụ.

Ngoài ra SAPLASTIC còn sản xuất các mặt hàng giấy như lịch cuốn, lịch tờ, hộp giấy, nhãn... trong đó sản phẩm thế mạnh của SAPLASTIC là các sản phẩm ghép công nghệ cao nhiều lớp với chất liệu nhôm cho các sản phẩm cao cấp đựng café hòa tan và các loại thực phẩm khác mà nhiều đối thủ cạnh tranh không sản xuất được. Đặc biệt, SAPLASTIC có thể phối màu, tạo ra những màu đặc biệt để chống hàng giả cho khách hàng. SAPLASTIC phân nhóm sản phẩm cho từng đối tượng khách hàng như sau:

- Nhóm 1: Các đơn vị sản xuất Trà – Cà phê – Sữa: Công ty Cổ phần Vinacafe Biên Hoà, Công ty TNHH Nestle VN, Công ty TNHH FES Việt Nam, Công ty Cổ phần Vinamilk, Công ty Mộc Châu, Công ty Sữa Quốc tế IDP, Công ty Nutifood...
- Nhóm 2: Các đơn vị sản xuất Bánh kẹo: Nhà máy Bánh Kẹo Biscafun, Công ty Cổ Phần Bánh Kẹo Hải Hà, Công ty Bánh Kẹo Hữu Nghị, Công ty Lai Phú...
- Nhóm 3: Các đơn vị sản xuất Mì Ăn Liền, thực phẩm: Công ty Cổ phần Acecook Việt Nam, Công ty Kỹ Nghệ Thực phẩm Việt Nam (Vifon), Công ty Cổ phần Thực Phẩm Á Châu, Công ty Việt Hưng, Công ty Unipresident, Miwon, Ajinomoto, Công ty Việt Sin, Công ty Anco Công ty Masan...
- Nhóm 4: Các đơn vị sản xuất sản phẩm có nguồn gốc từ Thủy sản: Công ty Thủy Sản 4, Công ty Cổ phần Hải Việt, Công ty Unitek...
- Nhóm 5: Các công ty thực phẩm, hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật, thú y: Công ty Bayer, Công ty Bio-Pharmachemie, Shinpoong Deawoo, Công ty thuốc thú y Minh Huy, Công ty thuốc BVTV America, Công ty thuốc BVTV Bình Phương...
- Nhóm 6: Các ngành nghề khác: Pepsico, Công ty Giấy Sài Gòn, Công ty Hyundai.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ SẢN PHẨM CỦA SAPLASTIC

Sản phẩm tiêu biểu SAPLASTIC



Các Đối tác lớn của SAPLASTIC



7.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

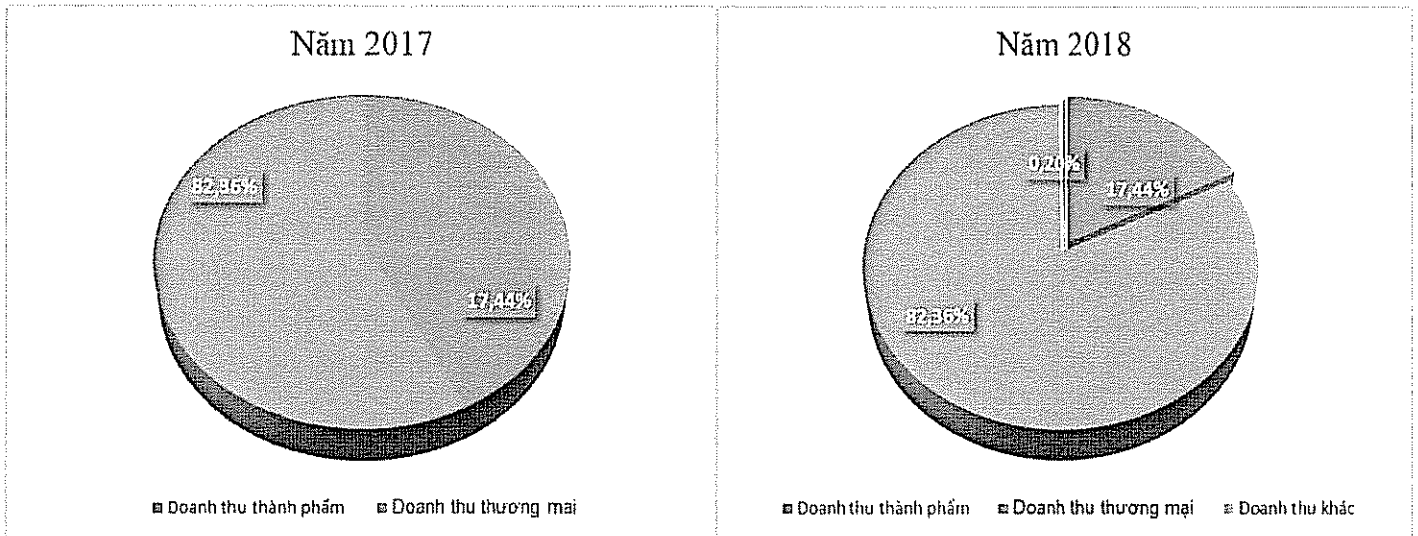
Cơ cấu doanh thu sản phẩm, dịch vụ năm 2017, 2018 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Doanh thu thành phẩm	445.428.475.884	192.648.805.413
2	Doanh thu thương mại	601.756.174.370	910.004.646.672
3	Doanh thu khác	-	2.194.909.133
	Tổng cộng	1.047.184.650.254	1.104.848.361.218

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 của Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn

CƠ CẤU DOANH THU 2017 – 2018



Trong năm 2018 doanh thu thành phẩm đạt 192,64 tỷ đồng, giảm 56,75% so với năm 2017 do ảnh hưởng từ việc tăng thuế nhập khẩu hạt nhựa nguyên liệu PP từ 0% lên 3% làm giá nguyên vật liệu tăng, ảnh hưởng đến doanh thu thành phẩm Công ty. Với chính sách kiểm soát chi phí cùng với thúc đẩy tăng trưởng doanh thu hàng thương mại, cụ thể doanh thu hàng thương mại đạt 910 tỷ đồng, tăng 51,22% so với năm 2017 đã giúp doanh thu đạt 1.104,84 tỷ đồng, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước.

7.2 Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành:

Giai đoạn 2015 – 2018 Công ty không thực hiện dự án đầu tư nào.

7.3 Hoạt động Marketing

Hoạt động marketing là một trong những hoạt động trọng tâm được Công ty chú trọng đầu tư phát triển từ giai đoạn ban đầu. Các hoạt động của marketing chủ yếu tập trung vào chiến lược phát triển sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh, phát triển và bảo hộ thương hiệu của SAPLASTIC. Trong nhiều năm qua, SAPLASTIC đã quảng bá các sản phẩm của mình trên các phương tiện thông tin đại chúng như: tích cực tham gia các triển lãm - hội trợ chuyên ngành, đầu tư các hoạt động quảng bá thương hiệu, hình ảnh, sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện các phóng sự về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên đài truyền hình TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh thành khác.

a. Sản phẩm, dịch vụ

Các thông tin về sản phẩm, dịch vụ của SAPLASTIC (bao gồm hình ảnh, chức năng, đặc tính, ứng dụng, thông số kỹ thuật ...) được giới thiệu trên Website của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn theo địa chỉ www.saplastic.com.vn.

b. Hệ thống phân phối

Sản phẩm của Công ty được tiêu thụ trên toàn quốc thông qua kênh phân phối bán hàng của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội và Tỉnh Long An. Trong tương lai, Công ty có kế hoạch khai thác và phát triển thị trường tại những khu vực có nhiều tiềm năng cũng như cơ hội phát triển như miền Trung (trong đó lấy Thành phố Đà Nẵng làm trọng tâm), miền Đông Nam Bộ (trực Biên Hòa - Vũng Tàu làm trọng tâm), khu vực miền Tây Nam Bộ, khu vực Hà Nội và các tỉnh vùng ven. Các thị trường đem lại doanh thu cao hoặc có biên lợi nhuận lớn sẽ được ưu tiên triển khai kế hoạch phát triển.

c. Chính sách giá bán và hoạt động mở rộng thị trường


Công ty xây dựng chính sách giá bán sản phẩm thống nhất trên toàn quốc. Giá sản phẩm đảm bảo tính cạnh tranh cao. Ngoài ra SAPLASTIC thường xuyên tham gia các Hội chợ triển lãm ngành công nghiệp trong nước để quảng bá thương hiệu, hình ảnh Công ty cũng như để nắm bắt kịp thời xu hướng phát triển của các sản phẩm. Công ty cũng tham gia các triển lãm tại nước ngoài với tư cách là thành viên của Hiệp hội nhựa Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, Công ty liên tục tổ chức và tham gia các sự kiện xã hội mang tính giáo dục, tài trợ cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hay những vùng bị thiên tai, bão lụt ...

SAPLASTIC định hướng tăng cường mở rộng thị trường ra các tỉnh phía Bắc và đồng bằng sông Cửu Long, đa dạng hóa sản phẩm như các loại bao bì phục vụ cho các đơn vị sản xuất băng vệ sinh, tã lót, các sản phẩm về giấy cao cấp... để khi có điều kiện đầu tư thêm thiết bị là đã có sẵn đầu ra, có thể tối đa hóa công suất máy móc thiết bị ngay, phục vụ cho thị trường trong nước và tiến tới là xuất khẩu.

SAPLASTIC thường xuyên tìm hiểu, nghiên cứu thị trường để kịp thời điều chỉnh, chuyển đổi chính sách bán hàng, củng cố đội ngũ marketing, hoạch định việc chuyển đổi chính sách về giá, dịch vụ (hậu mãi) để phù hợp với tình hình cạnh tranh mới. Hàng năm, Công ty đều tổ chức Hội nghị Khách hàng để tạo sự thân mật, gắn bó với SAPLASTIC. Bên cạnh đó còn có một số hoạt động PR khác như: phóng sự giới thiệu về SAPLASTIC trên Đài truyền hình, đăng thông tin quảng bá trên các báo, tạp chí như Thời báo kinh tế, Niên giám Hiệp hội Nhựa Cao su.

7.4 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Giấy chứng nhận đăng ký nhân hiệu hàng hóa số 209935 được cấp theo Quyết định số 42374/QĐ-SHTT ngày 08/08/2013 và có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm (có thể gia hạn) do Cục Sở hữu Trí tuệ ký với nội dung như sau:

- Mẫu nhân hiệu : 
- Màu sắc nhân hiệu: Da cam, trắng
- Loại nhân hiệu: Thông thường
- Nội dung khác: Nhân hiệu được bảo hộ tổng thể. Không bảo hộ riêng “R”
- Danh mục sản phẩm/dịch vụ mang nhân hiệu:

Nhóm 06: Bao bì kim loại

Nhóm 16: Bao bì giấy, bao bì nhựa, bao bì màng ghép phức hợp

7.5 Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết:

Số	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ	Đối tác
1	Hợp đồng Nguyên tắc	Theo nhu cầu kinh doanh từng thời điểm	20/12/2016	Từ 20/12/2016 đến 25/02/2019	Bao bì mì	Công ty Cổ phần Acecook Việt Nam
2	Hợp đồng mua bán hàng hóa	Theo nhu cầu kinh doanh từng thời điểm	02/01/2018	Từ 02/01/2018 đến 31/03/2019	Các loại bao bì phức hợp	Công ty AJINOMOTO Việt Nam
3	Hợp đồng Nguyên tắc	Theo nhu cầu kinh doanh từng thời điểm	02/01/2018	Từ 02/01/2018 đến 31/12/2018	Các loại giấy bánh kẹo	Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Số	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dịch vụ	Đối tác
4	Hợp đồng mua bán hàng hóa	Theo nhu cầu kinh doanh từng thời điểm	01/01/2018	Từ 01/01/2018 đến 31/12/2019	Các loại màng	Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn
5	Hợp đồng mua bán hàng hóa	Theo nhu cầu kinh doanh từng thời điểm	01/01/2018	Từ 01/01/2018 đến 31/12/2018	Các loại bao bì	Công ty Cổ phần UNIBEN
6	Hợp đồng thuê kho	70 triệu đồng	05/18/2016	Từ 01/07/2016 đến 30/03/2019	Thuê kho để hàng	Công ty CP sản xuất Dịch vụ Tân Bình
7	Hợp đồng thuê kho	168 triệu đồng	05/08/2015	Từ 15/07/2015 đến 14/07/2020	Thuê kho để hàng	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Vạn Đạt

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính : đồng

Số	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.153.313.321.941	1.175.789.074.348	+1,95%
2	Doanh thu thuần	1.047.184.650.254	1.104.848.361.218	+5,51%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	26.508.540.044	17.618.231.954	-33,54%
4	Lợi nhuận khác	995.472.452	(638.844.615)	N/A
5	Lợi nhuận trước thuế	27.504.012.496	16.979.387.339	-38,27%

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ tăng/giảm
6	Lợi nhuận sau thuế	21.572.268.497	12.439.554.212	-42,34%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	78,58%	201,94%	156,97%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn

8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Các nhân tố thuận lợi

- Khách hàng hiện hữu của Công ty là một lượng khách hàng chiến lược có quy mô lớn tạo nền tảng vững chắc trong kinh doanh trong thời gian tới.
- Máy móc, thiết bị công nghệ hiện đại đã được đầu tư khá đồng bộ để sẵn sàng phục vụ cho kế hoạch kinh doanh của thời gian tới.
- Công ty đã thử nghiệm thành công một số cấu trúc có kỹ thuật phức tạp và đã được một số khách hàng chấp nhận, đặc biệt, từ công nghệ mới nên giá thành sản xuất thấp hơn nhiều so với công nghệ cũ vì vậy sẽ có lợi thế rất lớn trong việc cạnh tranh với các đối thủ mạnh khác.
- Là đơn vị đầu tiên ở Việt Nam sở hữu phòng thí nghiệm về lĩnh vực bao bì đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025, thực hiện ba chức năng: Nghiên cứu và phát triển; Kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản xuất; Kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất. Đã góp phần đáng kể trong việc tạo niềm tin cho khách hàng, đặc biệt là các khách hàng yêu cầu kỹ thuật cao, chuẩn xác và công ty đa quốc gia.
- Vị thế và thương hiệu của Công ty đã có chỗ đứng trên thị trường. Đặc biệt về chất lượng, mẫu mã sản phẩm luôn được nâng cao, nhiều khách hàng tuy chưa có hợp đồng mua bán với Công ty nhưng cũng đã có mối quan hệ rất trân trọng.
- Công ty có đội ngũ nhân viên có chuyên môn trong việc bán hàng, có sự tư vấn về kỹ thuật ngành bao bì mềm phức hợp cho khách hàng.
- Công ty có đội ngũ nhân lực Kỹ thuật có chuyên môn đủ khả năng để giải quyết các vấn đề về kỹ thuật cao.
- Sản phẩm của Công ty cung cấp có chất lượng tốt và giá cả phù hợp.

Các nhân tố khó khăn

- Hầu hết các loại nguyên vật liệu của ngành chưa sản xuất được trong nước hoặc sản xuất được nhưng chất lượng thấp, không phù hợp với tiêu chuẩn yêu cầu của SAPLASTIC, do đó SAPLASTIC chủ yếu nhập nguyên vật liệu từ nước ngoài, điều này đã dẫn đến một số khó khăn trong sản xuất cũng như lượng vốn lưu động cần thiết để thanh toán các đơn hàng. Ngoài ra, điều này cũng có ảnh hưởng nhất định đến sự chủ động của SAPLASTIC trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Việc đầu tư máy móc, thiết bị công nghệ mới để đáp ứng nhu cầu thị trường cũng như dự trữ nguyên vật liệu để đảm bảo ổn định sản xuất luôn đòi hỏi vốn lớn. Do đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, tình hình tài chính có nhiều khó khăn. Đây là một trong những khó khăn lớn nhất của SAPLASTIC trong thời điểm hiện tại;
- Giá nguyên vật liệu trên thị trường luôn đi theo xu hướng tăng trong thời gian qua, ngược lại, do cạnh tranh gay gắt, giá sản phẩm tại thị trường trong nước hầu như không tăng, hoặc tăng với tốc độ chậm hơn nguyên vật liệu;
- Máy móc thiết bị có xu hướng giảm dần công suất do ảnh hưởng bởi yếu tố độ bền theo tuổi thọ;
- Quy mô sản xuất giới hạn khiến SAPLASTIC chưa thể đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, nhất là các đơn hàng lớn;
- Sự chuyển đổi chính sách của các đối thủ cạnh tranh, nhắm vào các hàng hóa có tỷ suất lợi nhuận cao (túi nhôm và mạ nhôm, túi dầu ...) là những mặt hàng đang là thế mạnh của SAPLASTIC;

9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

- Vị thế của Công ty trong ngành

Riêng về ngành nhựa bao bì Việt Nam gồm khoảng hơn 2.000 doanh nghiệp trải dài từ Bắc vào Nam và tập trung chủ yếu ở Thành phố Hồ Chí Minh (chiếm hơn 84% tổng số doanh nghiệp trong ngành). Các doanh nghiệp hoạt động trong ngành nghề sản xuất kinh doanh nhựa bao bì thuộc mọi thành phần kinh tế với hơn 99,8% là doanh nghiệp tư nhân. Các sản phẩm thế mạnh của các doanh nghiệp Việt Nam là bao bì, sản phẩm nhựa tiêu dùng, nhựa xây dựng và sản phẩm nhựa kỹ thuật cao.

SAPLASTIC luôn nằm trong top dẫn đầu của thị trường bao bì nhựa màng ghép phức hợp cao cấp cùng với một số doanh nghiệp có nhiều lợi thế như có sẵn cơ sở vật

chất kỹ thuật hiện đại, nguồn lực ban đầu dồi dào của Doanh nghiệp Nhà nước hoặc tập đoàn lớn, hoặc có truyền thống hoạt động lâu năm trong ngành. Với hơn 18 năm hoạt động trong ngành, SAPLASTIC đã có vị thế vững chắc trên thị trường bao bì nhựa Việt Nam, Công ty đã xây dựng được cho mình một thương hiệu vững chắc và uy tín về chất lượng, là nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

- Triển vọng ngành

Với tốc độ phát triển nhanh, ngành nhựa đang được coi là một ngành năng động trong nền kinh tế Việt Nam. Sự tăng trưởng đó xuất phát từ thị trường rộng, tiềm năng lớn và đặc biệt là vì ngành nhựa Việt Nam mới chỉ ở bước đầu của sự phát triển so với thế giới và sản phẩm nhựa được phát huy sử dụng trong tất cả các lĩnh vực của đời sống bao gồm sản phẩm bao bì nhựa, sản phẩm nhựa vật liệu xây dựng, sản phẩm nhựa gia dụng và sản phẩm nhựa kỹ thuật cao.

Trong những năm qua, ngành nhựa là một trong những ngành tăng trưởng ổn định của thế giới, hiện nay ngành bao bì nhựa là phân khúc lớn nhất, chiếm khoảng 26% tổng sản lượng nhựa. Do đó, cùng với sự phát triển của nền kinh tế, ngành bao bì nhựa có cơ hội phát triển rất lớn, đặc biệt là với những sản phẩm cao cấp. Kinh tế phát triển, mức sống được nâng lên, yêu cầu của người tiêu dùng cũng ngày càng khắt khe, không chỉ về chất lượng sản phẩm mà cả về bao bì, mẫu mã hàng hóa. Điều này gián tiếp thúc đẩy sự phát triển của ngành.

Hiện nay, theo tình hình thị trường thực tế, số doanh nghiệp trong nước có thể đáp ứng được những nhu cầu về sản phẩm bao bì cao cấp là rất ít, những nhà sản xuất có nhu cầu về loại sản phẩm này vẫn đang phải đặt gia công từ nước ngoài một phần hoặc toàn bộ nhu cầu bao bì. Theo nghiên cứu của Hiệp hội Nhựa Thành phố Hồ Chí Minh, hiện nay hàng năm nhu cầu về sản phẩm bao bì màng ghép tăng 25 – 30%/năm, tuy nhiên công suất ngành bao bì chỉ có khả năng tăng trung bình 10 – 15%/năm. Do đó thị trường cho sản phẩm này vẫn còn rất rộng mở, cung chưa đáp ứng đủ cầu. Đây là tiềm năng rất lớn cho các doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa Việt Nam khai thác và phát triển.

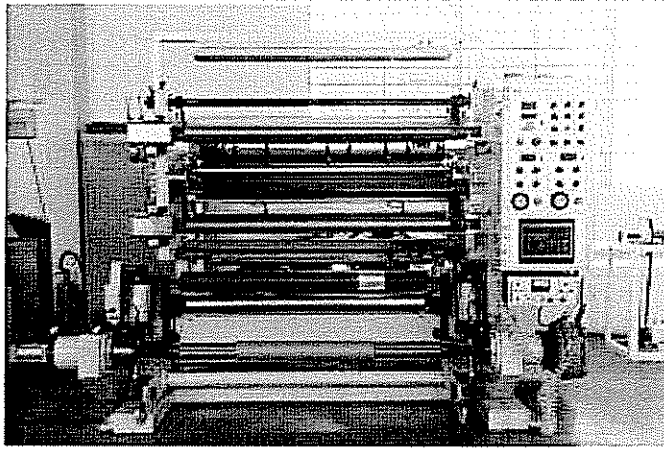
- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Việc đi theo hướng chú trọng chất lượng sản phẩm của Công ty là một chiến lược phát triển bền vững và đúng đắn, nhất là trong lĩnh vực bao bì nhựa mà SAPLASTIC đang hoạt động sản xuất kinh doanh, vấn đề thiếu sót về chất lượng có thể dẫn đến nguy cơ ảnh hưởng đến nặng nề đến chất lượng sản phẩm của khách hàng, gây mất uy tín,

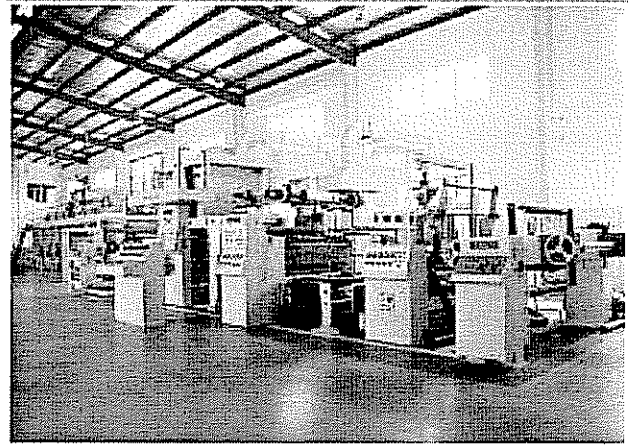
thậm chí có thể gián tiếp dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác liên quan đến sức khỏe, tính mạng người tiêu dùng. Đối với những sản phẩm SAPLASTIC đang sản xuất, yếu tố chất lượng luôn là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu khi khách hàng cân nhắc, lựa chọn. Do đó, đầu tư cho công nghệ là yếu tố trọng tâm, quyết định sự tồn tại và phát triển của Công ty. Với công nghệ hiện đại, ngoài lợi ích nêu trên về chất lượng sản phẩm, còn đem lại rất nhiều lợi thế cho SAPLASTIC về sản xuất, về công suất/năng suất, về tính năng sản phẩm...

Định hướng phát triển các sản phẩm và nhóm sản phẩm có giá trị gia tăng cao là một hướng đi hiện nay không chỉ các doanh nghiệp mà còn là chủ trương của Chính phủ. Tuy nhiên, không phải doanh nghiệp nào cũng có điều kiện để làm được điều này, do việc sản xuất các sản phẩm này không phải là đơn giản, đòi hỏi phải có đầu tư lớn về công nghệ, nhân lực, tài chính. Hơn nữa, bản thân doanh nghiệp phải có kinh nghiệm và hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực hoạt động của mình, để có sự phân tích – lựa chọn đúng đắn đối với sản phẩm, công nghệ, thời điểm đầu tư. SAPLASTIC có thể đáp ứng được hầu hết những yếu tố và yêu cầu trên, do Ban lãnh đạo Công ty quyết định lựa chọn định hướng này là hoàn toàn phù hợp với xu thế chung của thế giới và của Chính phủ, đảm bảo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của SAPLASTIC.

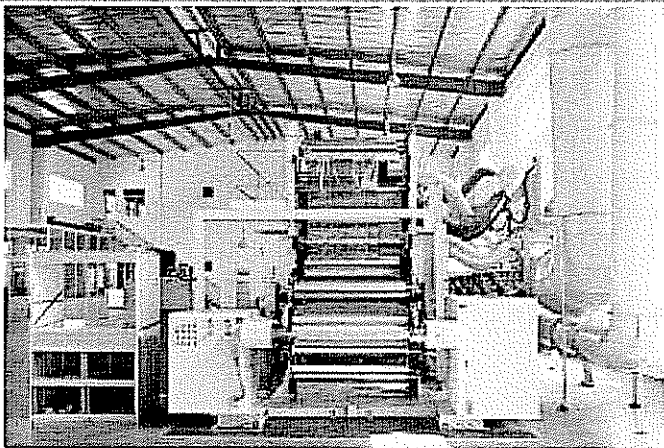
MỘT SỐ HÌNH ẢNH MÁY MÓC THIẾT BỊ CỦA SAPLASTIC



MÁY CHIA CUỘN



MÁY GHEP DÙN



MÁY IN



MÁY GHEP KHÔ



MÁY IN ỐNG ĐỒNG 7 MÀU



MÁY THÀNH PHẨM

10. Chính sách đối với người lao động

Tổng số lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2018 là 354 người, cơ cấu lao động như sau:

Số	Cơ cấu lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	354	100%
1	Trình độ trên đại học	4	1%
2	Trình độ đại học, cao đẳng	58	16%
3	Trình độ trung cấp	25	7%
4	Công nhân kỹ thuật	167	47%
5	Lao động phổ thông	100	28%
II	Theo giới tính	354	100%
1	Nam	284	80,2%
2	Nữ	70	19,8%

Nguồn: Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn

Số lượng cán bộ công nhân viên toàn Công ty là 354 người, trong đó nhiều cán bộ nhân viên đạt trình độ trên đại học, đại học. Lực lượng công nhân kỹ thuật chiếm 47% tổng số lao động là những công nhân lành nghề, có phẩm chất và kỹ thuật tốt.

+ Chế độ làm việc

Người lao động làm việc 8 tiếng/ngày hoặc làm theo ca 8 tiếng.

+ Chính sách đào tạo

SAPLASTIC thường xuyên mời các đơn vị tư vấn, các Trung tâm đào tạo tại chuyên môn trong từng lĩnh vực đến SAPLASTIC để hướng dẫn, tập huấn những kiến thức cần thiết, giới thiệu, tổ chức cán bộ công nhân viên dự các lớp tập huấn, các khóa học ngắn hạn cũng như hỗ trợ học phí và thời gian để người lao động có điều kiện hoàn thiện vốn kiến thức của mình nhằm phục vụ cho sự phát triển lâu dài của SAPLASTIC.

Kế hoạch đào tạo chi tiết của từng bộ phận được từng phòng ban gửi đến hàng quý, được phòng Hành chính nhân sự và Ban Lãnh đạo xem xét để lựa chọn những chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo và hỗ trợ kinh phí. Các chương trình đào tạo xong phải được sự đánh giá chất lượng và báo cáo lên cho Ban lãnh đạo. Đây cũng là một trong những yếu tố để dựa vào đó Ban Lãnh đạo xem xét để bạt thăng tiến cũng

như phân công công việc, chế độ lương bổng phù hợp với năng lực nhân viên.

+ Chính sách nhân sự

Trong tương lai, SAPLASTIC có kế hoạch đầu tư quy mô về vấn đề nhân sự vì nhân sự là yếu tố quyết định quan trọng trong sự nghiệp phát triển của SAPLASTIC. SAPLASTIC sẽ đầu tư, trao học bổng cho các sinh viên xuất sắc đang theo học những chuyên ngành phù hợp với nhu cầu của Công ty. Bên cạnh đó không ngừng đào tạo, nâng cao tay nghề của lực lượng lao động nhằm từng bước hoàn thiện về nhân sự.

+ Chế độ phúc lợi của người lao động

Công ty có chế độ khám sức khỏe định kỳ tại các cơ sở khám chữa bệnh theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế, Bảo hộ lao động theo qui định về lao động và an toàn lao động.

- ✓ Ngoài tham gia Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế bắt buộc, Công ty còn đài thọ toàn bộ chi phí Bảo hiểm sức khỏe tai nạn con người và bảo hiểm phương tiện đi lại cho CBCNV toàn Công ty.
- ✓ Hỗ trợ vật chất hoặc trợ cấp toàn bộ chi phí chỗ ở cho hầu hết CBCNV ngoại tỉnh làm việc tại SAPLASTIC.
- ✓ Với chính sách và kinh phí của Công ty, Công đoàn thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn hóa với các Cơ quan, Đơn vị bạn, thành lập được đội bóng đá nghiệp dư riêng của SAPLASTIC và thường xuyên thi đấu giao lưu với một số Đơn vị, Công ty bạn.
- ✓ Hàng năm SAPLASTIC đều áp dụng tháng lương thứ 13 ngoài luật định nhằm cải thiện thêm đời sống vật chất của CBCNV, chưa kể việc thưởng bình bầu xếp hạng A, B, C.
- ✓ SAPLASTIC cũng thường xuyên tổ chức và đài thọ chi phí cho CBCNV toàn Công ty đi tham quan, du lịch, nghỉ mát ít nhất 1 lần/năm, tối thiểu 02 ngày/lần/năm.

11. Chính sách cổ tức

Chính sách cổ tức của Công ty được thực hiện căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và được Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Công ty chỉ thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Cổ đông được chia cổ tức căn cứ theo phần vốn góp tại Công ty, tỷ lệ chi trả cổ tức do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ trên đề xuất của Hội đồng quản trị và kế hoạch sản xuất kinh doanh của các năm tiếp theo.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty đã thông qua mức chia cổ tức năm 2017 là 10% bằng cổ phiếu và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 tối thiểu là 10% vốn điều lệ. Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ qua các năm của Công ty:

Năm	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018
Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ	10%	10%	Tối thiểu 10%
Hình thức chi trả	Cổ phiếu	Cổ phiếu	Tiền mặt/cổ phần

Kết quả kinh doanh Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, lợi nhuận sau thuế Công ty đạt thấp hơn so với kế hoạch nên tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 sẽ theo lợi nhuận thực tế đạt được và sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

12. Tình hình tài chính

12.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

- Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh qua các năm:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2017	31/12/2018
I. Nợ phải trả	881.121.807.852	891.999.288.622
- Nợ ngắn hạn	842.033.166.708	866.267.185.665
- Nợ dài hạn	39.088.641.144	25.732.102.957
II. Vốn chủ sở hữu	272.191.514.089	283.789.785.726
- Vốn đầu tư của CSH	174.887.110.000	251.200.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	61.933.365.000	(7.207.609.570)
- Cổ phiếu quỹ	(12.174.202.270)	-
- Quỹ đầu tư phát triển	3.539.620.982	4.618.234.407
- Quỹ khác thuộc vốn CSH	2.723.079.102	2.723.079.102
- LNST chưa phân phối	41.282.541.275	32.456.081.787
Cộng nguồn vốn	1.153.313.321.941	1.175.789.074.348

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 của Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn

- Tình hình tăng giảm vốn chủ sở hữu đến thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU	Vốn đầu tư CSH	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển và quỹ khác	Quỹ khác thuộc vốn CSH	LN sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
1. Số dư đầu năm trước	135.766	81.493	(12.174)	2.508	1.691	45.413	254.699
- Tăng vốn trong năm trước	39.120	-	-	-	-	-	39.120
- Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	21.572	21.572
- Tăng khác	-	-	-	1.031	1.031	-	2.062
- Trích lập các quỹ	-	-	-	-	-	-	-
- Giảm vốn trong năm trước	-	(19.560)	-	-	-	-	(19.560)
- Lỗ trong năm trước	-	-	-	-	-	-	-
- Cổ tức	-	-	-	-	-	-	-
- Giảm khác	-	-	-	-	-	(25.703)	(25.703)
2. Số dư đầu năm nay	174.887	61.933	(12.174)	3.539	2.723	41.282	272.191
- Tăng vốn trong năm nay	76.312	-	-	-	-	-	76.312
- Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	12.439	12.439
- Tăng khác	-	-	-	1.078	-	-	1.078
- Trích lập các quỹ	-	-	-	-	-	-	-
- Giảm vốn trong năm nay	-	-	-	-	-	-	-
- Phân phối lợi nhuận	-	-	-	-	-	(21.266)	(21.266)

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU	Vốn đầu tư CSH	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển và quỹ khác	Quỹ khác thuộc vốn CSH	LN sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
- Chuyển lợi nhuận thành vốn góp	-	-	-	-	-	-	-
- Giảm khác	-	(69.140)	12.174	-	-	-	-
3. Số dư cuối năm nay	251,200	(7.207)	-	4.618	2.723	32.456	283.789

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn

- Trích khấu hao tài sản cố định:

Thực hiện Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định của Bộ Tài chính.

Việc trích khấu hao tài sản cố định được Công ty trích lập đúng theo qui định của pháp luật. Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao tài sản được trích theo phương pháp đường thẳng.

Thời gian khấu hao phù hợp được ước tính như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao
+ Nhà xưởng, vật kiến trúc	04-48 năm
+ Máy móc, thiết bị	03-15 năm
+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-10 năm
+ Thiết bị văn phòng	03-08 năm
+ Tài sản cố định vô hình	03-50 năm

- Mức lương bình quân của công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ % ± so với năm 2016
Số lượng lao động	người	333	354	+6%
Thu nhập bình quân	đồng/người/tháng	8.681.000	8.772.000	+5%

So với các đơn vị cùng ngành tại TP.Hồ Chí Minh, mức lương của Công ty được đánh giá ở mức trung bình và cao hơn so với mức lương cơ bản Nhà nước quy định.

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản vay và nợ. Theo số liệu tình hình công nợ tại báo cáo tài chính hai năm gần nhất, Công ty không phát sinh khoản nợ quá hạn nào.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017		31/12/2018	
	Giá trị	Nợ quá hạn	Giá trị	Nợ quá hạn
Nợ phải trả	881.121.807.852	-	891.999.288.622	-

- Nợ ngắn hạn	842.033.166.708	-	866.267.185.665	-
- Nợ dài hạn	39.088.641.144	-	25.732.102.957	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn.

Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện đúng và nộp đầy đủ các khoản thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước. Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế với việc áp dụng các qui định và chuẩn mực kế toán cho các giao dịch tại Công ty có thể được giải thích theo cách khác nhau, vì vậy số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế. Số dư các khoản thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước tại thời điểm 31/12/2018 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Số đầu năm	Số phải nộp	Số thực nộp	Số cuối năm
- Thuế Giá trị gia tăng	317.167.707	110.683.341.365	109.148.251.485	1.852.257.587
- Thuế TNDN	4.320.975.471	4.539.833.127	4.320.975.471	4.539.833.127
- Thuế TNCN	223.865.353	1.602.149.488	1.352.826.168	473.188.673
- Các loại thuế khác	-	5.000.000	5.000.000	-
- Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	85.497.194	85.497.194	-
Cộng	4.862.008.531	116.915.821.174	114.912.550.318	6.865.279.387

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2018 của Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn

Trích lập các quỹ theo luật định:

Toàn bộ các quỹ được Công ty lập căn cứ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ theo đúng quy định pháp luật. Số dư trích lập các quỹ của Công ty qua các năm như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.523.860.854	4.462.401.129
- Quỹ đầu tư phát triển	3.539.620.982	4.618.234.407
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.723.079.102	2.723.079.102

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn.

- Tổng dư nợ vay:

Đơn vị tính: đồng

TÌNH HÌNH VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH	Số cuối năm		Trong năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
a. Ngắn hạn	715.357.720.923	715.357.720.923	1.763.567.758.787	1.721.592.049.598	673.382.011.734	673.382.011.734
Vay ngắn hạn ngân hàng	715.357.720.923	715.357.720.923	1.222.381.108.787	1.180.405.399.598	673.382.011.734	673.382.011.734
Ngân hàng đầu tư và phát triển CN NKKN (1)	399.713.216.768	399.713.216.768	581.967.254.794	582.220.662.872	399.966.624.846	399.966.624.846
NHNN&PTNT Chi nhánh Phú Nhuận (2)	49.986.970.081	49.986.970.081	71.606.007.647	71.509.444.535	49.890.406.969	49.890.406.969
NH TMCP Phát triển TP.HCM-TTKD (3)	35.067.803.253	35.067.803.253	61.434.581.876	69.379.275.215	43.012.496.592	43.012.496.592
NH PV Combank CN SG (4)	69.989.192.630	69.989.192.630	130.061.530.930	110.009.918.221	49.937.579.921	49.937.579.921
NH Indovina - Chi nhánh Chợ lớn (5)	29.983.335.353	29.983.335.353	39.211.806.757	39.172.065.680	29.943.594.276	29.943.594.276
NH Indovina - Chi nhánh Chợ lớn	656.612.838	656.612.838	789.336.783	877.944.014	745.220.069	745.220.069
NH MSB - Chi nhánh TP.HCM	-	-	24.000.000.000	123.886.089.061	99.886.089.061	99.886.089.061
NH NCB - Chi nhánh Sai Gòn (6)	129.960.590.000	129.960.590.000	313.310.590.000	183.350.000.000	-	-

TÌNH HÌNH VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH	Số cuối năm		Trong năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	Vay ngắn hạn cá nhân	-	-	541.186.650.000	541.186.650.000	-
b. Vay dài hạn	23.521.441.257	23.521.441.257	8.406.357.819	6.017.496.006	21.132.579.444	21.132.579.444
Vay dài hạn ngân hàng	9.022.441.257	9.022.441.257	406.357.819	6.017.496.006	14.633.579.444	14.633.579.444
NH NNo&PTNT - CN Phú Nhuận (USD) (7)	8.137.255.505	8.137.255.505	406.357.819	3.361.938.702	11.092.836.388	11.092.836.388
NH NCB - Chi nhánh Sài Gòn	-	-	-	-	-	-
Nợ dài hạn (Thuê tài chính VILC) (8)	885.185.752	885.185.752	-	2.655.557.304	3.540.743.056	3.540.743.056
Vay dài hạn cá nhân (9)	14.499.000.000	14.499.000.000	8.000.000.000	-	6.499.000.000	6.499.000.000
Cộng	738.879.162.180	738.879.162.180	1.771.974.116.606	1.727.609.545.604	694.514.591.178	694.514.591.178

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn

Chi tiết các khoản vay:

- (1) Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2018/5915213/HĐTD tại Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam – CN. Nam Kỳ Khởi nghĩa.
- Hạn mức tín dụng: 400.000.000.000 đồng
 - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C
 - Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng
 - Thời gian cho vay: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể
 - Lãi suất được qui định trong từng hợp đồng cụ thể

- Biện pháp bảo đảm:
 - + Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác với đất theo giấy chứng nhận số BD 529956 của ông Dương Quốc Thái và bà Lưu Thị Minh Hằng. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và cả tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số AG913450 tại Hồ Tùng Mậu, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM của ông Dương Văn Xuyên và bà Phan Thị Ngào. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác với đất theo giấy chứng nhận số CA 209341 tại L6 II-2B, cụm V, nhóm công nghiệp II, đường số 10 Khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp. HCM của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn.
 - + Máy móc thiết bị tại nhà máy thuộc sở hữu của Công ty.
 - + Xe ô tô Toyota Land Cruiser Prado biên kiểm soát 51A.61397 và xe ô tô Mercedes, biên kiểm soát 56P.2178
 - Số dư tại 31/12/2018: 399.713.216.768 VNĐ
- (2) Hợp đồng tín dụng số 1604LAV22017.
 - Hạn mức tín dụng: 50.000.000.000 đồng
 - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C
 - Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng
 - Thời gian cho vay: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể, tối đa là 12 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân
 - Lãi suất: Được qui định cụ thể trong từng giấy nhận nợ
 - Biện pháp bảo đảm:
 - + Máy móc thiết theo hợp đồng thế chấp số 1604LCP-201700002 ngày 30/12/2016.
 - Số dư tại 31/12/2018: 49.986.970.081 VNĐ

(3) Hợp đồng tín dụng số 2874/17/HĐ/HDTDHM-DN/068 ngày 13/3/2017 tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố HCM.

- Hạn mức tín dụng: 60.000.000.000 đồng
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C

- Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng
 - Thời gian cho vay: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể
 - Lãi suất: Được qui định cụ thể trong từng giấy nhận nợ
 - Biện pháp bảo đảm: Hàng tồn kho luân chuyển trong công ty
 - Số dư tại 31/12/2018: 35.067.803.253 VNĐ
- (4) Hợp đồng tín dụng số 674/2018/HĐ/HDTDHM/PVB-CNSG ngày 20/09/2018 tại Ngân hàng TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM.
- Hạn mức tín dụng: 70.000.000.000 đồng
 - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C
 - Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng
 - Thời gian cho vay: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể
 - Lãi suất: Được qui định cụ thể trong từng giấy nhận nợ
 - Biện pháp bảo đảm: Hàng tồn kho luân chuyển trong công ty
 - Số dư tại 31/12/2018: 69.989.192.630 VNĐ

(5) Hợp đồng tín dụng số 57817/HĐ/CL/6260903 ngày 28/8/2017 tại Ngân hàng TNHH INDOVINA-CN Chợ Lớn.

- Hạn mức tín dụng: 30.000.000.000 đồng
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C
- Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng
- Thời gian cho vay: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể, không quá 270 ngày kể từ ngày cấp tiếp theo của ngày giải ngân khoản vay
- Lãi suất: Được qui định cụ thể trong từng giấy nhận nợ
- Biện pháp bảo đảm: Hàng tồn kho luân chuyển trong công ty

- Số dư tại 31/12/2018: 29.983.335.353 VNĐ
- (6) Hợp đồng tín dụng số 021/18/HDHM-9202 ngày 12/1/2018 tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân – CN Sài Gòn.
 - Hạn mức tín dụng: 150.000.000.000 đồng
 - Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C
 - Thời hạn cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng
 - Thời gian cho vay: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể, không quá 9 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân khoản vay
 - Lãi suất: Được qui định cụ thể trong từng giấy nhận nợ
 - Biện pháp bảo đảm: Chi tiết theo hợp đồng thế chấp số 010/18/HDTC-9202 ngày 16/1/2018
 - Số dư tại 31/12/2018: 129.960.590.000 VNĐ
- (7) Hợp đồng tín dụng số 1604-LAV-200800528 ngày 12/7/2008 tại Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam – CN Phú Nhuận.
 - Hạn mức tín dụng: 1.545.847,51 USD
 - Mục đích vay: Mua máy móc, thiết bị
 - Thời gian cho vay: 144 tháng kể từ ngày nhận nợ (ngày nhận nợ 22/7/2008)
 - Lãi suất: Được qui định cụ thể trong từng giấy nhận nợ
 - Biện pháp bảo đảm: Chi tiết theo hợp đồng thế chấp số 010/18/HDTC-9202 ngày 16/1/2018
 - Số dư tại 31/12/2018: 8.137.255.505 VNĐ
- (8) Hợp đồng cho thuê tài chính số 2017-00063-000 ngày 17/4/2017 giữa Công ty TNHH cho thuê tài chính quốc tế Việt Nam và Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn.
 - Giá mua dự kiến: 7.587.308.000 đồng
 - Thời hạn cấp thuê: 24 tháng
 - Lãi suất thuê: 7,8%/năm

- Phương thức trả tiền thuê: Trả tiền thuê hàng tháng
- Số dư tại 31/12/2018: 885.185.752 VNĐ

(9) Đây là khoản vay vốn các cá nhân thông qua hợp đồng vay vốn ký kết giữa Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn và các cá nhân cho vay. Thời hạn cho vay tùy từng hợp đồng vay vốn cụ thể. Lãi suất áp dụng được điều chỉnh hàng tháng phù hợp với lãi suất do ngân hàng thương mại ban hành. Số dư tại 31/12/2018: 14.499.000.000 VNĐ.

- **Tình hình công nợ hiện nay:**

- Các khoản phải thu :

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	401.589.909.468	340.113.491.204
Phải thu ngắn hạn khách hàng	233.523.905.230	97.622.284.197
Trả trước cho người bán ngắn hạn	4.143.927.587	21.885.417.501
Phải thu ngắn hạn khác	36.952.666.345	36.952.666.345
Phải thu về cho vay ngắn hạn	129.446.617.798	191.123.593.471
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.477.207.492)	(7.470.470.310)
II. Các khoản phải thu dài hạn	2.135.625.106	2.019.692.740
Phải thu dài hạn khác	2.135.625.106	2.019.692.740
Tổng cộng	403.725.534.574	342.133.183.944

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn.

Chi tiết các khoản phải thu ngắn hạn tại uộc V.3, V.4, V.6, V.7 thuyết minh Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu và không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên.

- Phải thu khách hàng:

Đơn vị tính: đồng

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu khách hàng	97.622.284.197	4.454.020.134	233.523.905.230	2.477.207.492
Công ty TNHH SX TM DV Kim Tú Hoa	14.544.380.000	-	-	-
Nguyễn Thị Như Quỳnh	3.549.591.000	-	4.155.761.000	-
Công ty Cổ phần màng bao bì Vinh Nam Phát	5.818.930.187	-	5.818.930.187	-
Cơ sở Khương Phú	3.538.383.805	-	3.564.228.805	-

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Biển Bắc	-	-	36.301.310.000	-
Các đối tượng khác	70.170.999.205	4.454.020.134	183.683.675.238	2.477.207.492

- Trả trước cho người bán:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Trả trước cho người bán	21.885.417.501	1.630.492.559	4.143.927.587	-
1. Nhà cung cấp trong nước	21.831.514.596	1.630.492.559	3.794.049.684	-
CTCP Màng Bao bì Vinh Phát	13.871.534.393	-	-	-
CTCP Đầu tư và Xây dựng Tân Đô	2.230.831.392	-	1.430.831.392	-
Cty TNHH MTV XNK Phụng Lộc	1.630.492.559	1.630.492.559	1.630.492.559	-
Công ty TNHH SX TM DV Kim Tú Hoa	1.990.783.149	-	-	-
Các đối tượng khác	2.107.873.103	-	732.725.733	-
2. Nhà cung cấp nước ngoài	53.902.905	-	349.877.903	-
PT.PANVERTA	-	-	295.974.998	-
DOLCL EXTRUSION	53.902.905	-	53.902.905	-

- Phải thu khác:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu khác	191.123.593.471	1.385.957.617	129.446.617.798	-
Tạm ứng	74.777.412.102	-	47.741.119.003	-
Cầm cố' thế chấp, ký quỹ	7.754.990	-	7.754.990	-
Phải thu khác (*)	116.338.426.379	1.385.957.617	81.697.743.805	-

(*) Khoản Công ty cho mượn trực in theo hợp đồng cho mượn trực in giữa Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn với CTCP Thủy Sản Sài Gòn – Cao Lãnh, Công ty TNHH MTV Hoàng Việt Sơn và Công ty TNHH XNK Biển Bắc.

- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi của các khách hàng:

Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.	Số cuối năm	Số đầu năm
- Giá gốc	7.470.470.310	2.477.207.492
- Giá trị có thể thu hồi	2.477.207.492	897.909.958

- Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
I. Nợ ngắn hạn	842.033.166.708	866.267.185.665
Phải trả người bán ngắn hạn	142.326.520.707	93.765.216.874
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	300.008.662	21.864.369.473
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	4.862.008.531	6.865.279.387
Phải trả người lao động	5.810.526.000	7.060.897.438
Chi phí phải trả ngắn hạn	169.461.000	330.612.319
Phải trả ngắn hạn khác	12.658.769.220	16.560.688.122
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	673.382.011.734	715.357.720.923
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.523.860.854	4.462.401.129
II. Nợ dài hạn	39.088.641.144	25.732.102.957
Phải trả người bán dài hạn	17.956.061.700	2.210.661.700
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21.132.579.444	23.521.441.257

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 của CP Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn.

- Chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng đối với các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018:

Đơn vị tính: đồng

Đối tượng	Dưới 1 năm	Trên 1 đến 5 năm	Trên 5 năm	Tổng cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	767.629.449	-	-	767.629.449

Đối tượng	Dưới 1 năm	Trên 1 đến 5 năm	Trên 5 năm	Tổng cộng
Phải thu khách hàng, phải thu khác	288.745.877.668	2.019.692.740	-	290.765.570.408
Các khoản cho vay	36.952.666.345	-	-	36.952.666.345
Đầu tư ngắn hạn	3.000.000.000	-	-	3.000.000.000
Cộng	329.466.173.462	2.019.692.740	-	331.485.866.202

- Khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn của Công ty. Thời hạn thanh toán các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng trên cơ sở dòng tiền của các khoản nợ gốc như sau:

Đối tượng	Dưới 1 năm	Trên 1 đến 5 năm	Trên 5 năm	Tổng cộng
Vay và nợ	715.357.720.923	23.521.441.257	-	738.879.162.180
Phải trả người bán, phải trả	110.325.904.996	2.210.661.700	-	112.536.566.696
Chi phí phải trả	330.612.319	-	-	330.612.319
Cộng	826.014.238.238	25.732.102.957	-	851.746.341.195

- Tài sản ngắn hạn khác:

Đơn vị tính: đồng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản ngắn hạn khác	163.593.554	19.851.210.446
Chi phí trả trước ngắn hạn	163414554	19.851.031.446
Thuế GTGT được khấu trừ	179.000	179.000

- Các chỉ tiêu khác:

Trong năm 2018, Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn ký kết hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán TTP để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty. Tại thời điểm 31/12/2018, các thuyết minh bổ sung, chỉnh sửa tại Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Số liệu trên Báo cáo kiểm toán về BCTC kết thúc ngày 31/12/2017 đã phát hành	Số liệu được điều chỉnh
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (1)	39.952.666.345	3.000.000.000
Các khoản phải thu về cho vay ngắn hạn (1)	-	36.952.666.345
Chi phí trả trước ngắn hạn (2)	43.319.305.466	19.851.031.446
Chi phí trả trước dài hạn (3)	51.918.258.838	5.636.493.229
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (3)	8.015.000.000	31.483.274.020

- (1) Do phân loại các khoản phải thu về cho vay từ khoản mục đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sang theo dõi trên khoản mục các khoản phải thu về cho vay.
- (2) Do phân loại các khoản chi phí chi cho dự án xây dựng Nhà máy tại Long An như cho phí lãi vay, chi phí tiền lương ban quản lý dự án trên khoản mục chi phí trả trước ngắn hạn sang khoản mục chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang.
- (3) Do phân loại giá trị trực in cho Công ty TNHH XNK Biển Bắc mượn theo hợp đồng mượn trực in ngày 01/12/2017 giữa Công ty SPP và Công ty TNHH Biển Bắc trên khoản mục chi phí trả trước dài hạn sang phải thu ngắn hạn khác, đến thời điểm 01/03/2018 khoản công nợ này đã được thu hồi.

12.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Số	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,01	0,95
-	Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,48	0,40
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	0,76	0,76
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	3,24	3,55
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,08	2,04
-	Doanh thu thuần/tổng tài sản	vòng	0,91	0,94
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,06	1,13
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	9,73	4,95
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1,87	1,06
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2.53	1,59
-	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	1.524	6.34

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 của Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn.

13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

❖ Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Sinh năm	Số CMND	Chức vụ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Dương Thị Thu Hương	1964	021601679	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	49.770	0,20%
2	Ông Dương Quốc Thái	1973	022714623	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.556.774	6,20%
3	Ông Dương Đức Chính	1969	022412419	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	0	0,0%
4	Ông Dương Thái Bình	1965	022794772	Thành viên HĐQT	56.028	0,22%
5	Ông Hoàng Ngọc Tiến	1963	024161312	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,0%

❖ Danh sách Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Sinh năm	Số CMND	Chức vụ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Ông Dương Quốc Thái	1973	022714623	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.556.774	6,20%

TT	Họ và tên	Sinh năm	Số CMND	Chức vụ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ %
2	Bà Dương Thị Thu Hương	1964	021601679	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	49.770	0,20%
3	Ông Dương Đức Chính	1969	022412419	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	0	0,0%
4	Ông Đinh Văn Tuấn	1981	230579593	Quyền Kế toán trưởng	0	0,0%

❖ **Danh sách Ban Kiểm soát**

TT	Họ và tên	Sinh năm	Số CMND	Chức vụ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Thị Minh Thảo	1984	001184003782	Trưởng Ban Kiểm soát	116	0,0%
2	Bà Đỗ Thị Nghiêu	1947	023133915	Thành viên Ban Kiểm soát	840.884	3,35%
3	Ông Lê Duyên Anh	1969	023504653	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0,0%

❖ **Sơ yếu lý lịch tóm tắt của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát**

❖ **Thành viên Hội đồng quản trị**

1. Bà Dương Thị Thu Hương

- 1/ Họ và tên: Dương Thị Thu Hương
 2/ Giới tính: Nữ
 3/ Ngày tháng năm sinh: 19/11/1964
 4/ Nơi sinh: Hà Tây
 5/ CMND: 021601679
 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: AB 09-1 Riverside Residence, Đại lộ Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM

9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162767

11/ Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh

12/ Quá trình công tác:

- 1986 – 1999: Nhiếp ảnh gia (Nghệ danh Việt Hương).
- 2000 – 2001: Quản lý phòng tạo mẫu và Quản đốc Phân xưởng Công ty Batico.
- 2001 – 2006: Quản lý Phòng tạo mẫu và Quản đốc Phân xưởng Công ty Saplastic.
- 2007 – 2012: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Saplastic.
- 2012 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Saplastic.

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành): Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác): Không có.

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 49.770 cổ phần trong đó:

- + Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 49.770 cổ phần, chiếm 0,20% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không.

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm.

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không.

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Mối quan hệ
1	Dương Văn Xuyên	020425806	170.485	Bố

2	Dương Thái Bình	022794772	56.028	Em trai
3	Dương Quốc Thái	022714623	1.556.774	Em trai

2. Ông Dương Quốc Thái

- 1/ Họ và tên: Dương Quốc Thái
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 31/10/1973
- 4/ Nơi sinh: Tp.HCM
- 5/ CMND: 022714623
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: B2-07 Lô S18-1, KP Mỹ Thái 3, P.Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM
- 9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162767
- 10/ Địa chỉ email: Thai@saplastic.com.vn
- 11/ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Toán Lý, Tiến sĩ Khoa học
- 12/ Quá trình công tác:
- 1996 – 1997: Công tác tại phòng XNK và Đầu tư Công ty Vifon.
 - 1998 – 2001: Chủ tịch HĐQT Công ty Bao bì Tín Thành (Batico).
 - 2001 – 2007: Tổng Giám Đốc Công ty Saplastic SJC.
 - 2007 – 2011: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Saplastic SJC.
 - 2012 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Saplastic SJC.
 - 2013 – nay: Tổng Lãnh sự quán Pakistan Tp.HCM

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành):
 Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác):

Tổng Lãnh sự danh dự vĩnh viễn nước Cộng Hòa Hồi giáo Pakistan

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 1.556.774 cổ phần trong đó:

+ Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 1.556.774 cổ phần, chiếm 6,20% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Mối quan hệ
1	Dương Văn Xuyên	020425806	170.485	Bố
2	Luu Thị Minh Hằng	022542370	1.572.998	Vợ
3	Dương Thị Thu Hương	021601679	49.770	Chị gái
4	Dương Thái Bình	022794772	56.028	Anh trai

3. Ông Dương Đức Chính

- 1/ Họ và tên: Dương Đức Chính
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 24/02/1969
- 4/ Nơi sinh: Tp.HCM
- 5/ CMND: 022412419
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 105 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM
- 9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162767
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản trị kinh doanh
- 12/ Quá trình công tác:

- 1996 – 2001: Cán bộ phòng Tiếp thị Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm Miliket.
- 2001 – 2010: Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Sài Gòn.
- 2011 – 2012: Phó Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Saplastic.
- 2012 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Saplastic.

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành):
Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn –
Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác): Không có

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần trong đó:

- + Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,0% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Mối quan hệ
1	Dương Văn Xuyên	020425806	170.485	Bố
2	Dương Thị Thu Hương	021601679	49.770	Chị gái
3	Dương Thái Bình	022794772	56.028	Anh trai
4	Dương Quốc Thái	022714623	1.556.774	Em trai

4. Ông Dương Thái Bình

- 1/ Họ và tên: Dương Thái Bình
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 13/12/1965

- 4/ Nơi sinh: Tp.HCM
- 5/ CMND: 022794772
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 29 Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, Tp. HCM
- 9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162767
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y khoa
- 12/ Quá trình công tác:
- 1997 – 2002: Bác sĩ đa khoa Bệnh viện Quận 10
 - 2003 – 2006: Bác sĩ khoa cấp cứu bệnh viện Chợ Rẫy
 - 2007 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic – Bác sĩ Khoa Cấp cứu bệnh viện Chợ Rẫy
- 13/ Các chức vụ công tác hiện nay:
- 13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành):
Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP
- 13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác): Bác sĩ Khoa Cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy
- 14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 56.028 cổ phần, trong đó:
- + Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 56.028 cổ phần, chiếm 0,22% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
- 16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- 17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- 18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm
- 19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- 20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- 21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Mối quan hệ
1	Dương Văn Xuyên	020425806	170.485	Bố
2	Dương Thị Thu Hương	021601679	49.770	Chị gái
3	Dương Quốc Thái	022714623	1.556.774	Em trai

5. Ông Hoàng Ngọc Tiến

- 1/ Họ và tên: Hoàng Ngọc Tiến
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 01/11/1963
- 4/ Nơi sinh: Nghệ An
- 5/ CMND: 024161312
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 215B/16A Nguyễn Văn Hường, P.Thảo Điền, Q.2, TP. HCM
- 9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162767
- 10/ Đại chỉ email: tienvjc@gmail.com
- 11/ Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản trị kinh doanh
- 12/ Quá trình công tác:
- 1996 – 1998: Phó giám đốc Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng.
 - 1998 – 2004: Phó giám đốc Công ty Cho thuê tài chính II - NHNo&PTNTVN.
 - 2004 – 2010: Giám đốc Chi nhánh NHNo&PTNT Phú nhuận.
 - 2010 – 2013: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cho thuê Tài chính II – NHNo & PTNT VN.
 - Tháng 6/2013 đến tháng 9/2015: Chủ tịch HĐQT Công ty cho thuê Tài chính II - NHNo&PTNT VN kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý TP.HCM - NHNo&PTNT VN.
 - Tháng 6/2017 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Saplastic.

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành):

Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác): Không có

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần trong đó:

+ Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,0% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành: Không có

❖ **Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng**

1. Họ và tên: Dương Quốc Thái: <như trên>

2. Họ và tên: Dương Thị Thu Hương: <như trên>

3. Họ và tên: Dương Đức Chính: <như trên>

4. Ông Đinh Văn Tuấn

1/ Họ và tên: Đinh Văn Tuấn

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 29/10/1981

4/ Nơi sinh: Hưng Yên

5/ CMND: 230579593

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Thôn 7 – Xã Đông – Kbang – Gia lai

9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162767

10/ Địa chỉ email: Tuan.kt@saplastic.com.vn

11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Tài chính

12/ Quá trình công tác:

- 2002 – 2014 : Kế toán trưởng Công ty Kon Hà Nừng
- 2014 – 2017 : Giám Đốc Nhân Sự Công ty Cổ Phần Hoàng Sơn
- 2017 – Nay : Quyền Kế toán trưởng Công ty CP Bao Bì Nhựa Sài Gòn

13/ Các chức vụ công tác hiện nay: Quyền Kế toán trưởng Công ty

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành): Quyền Kế Toán Trưởng Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác): Không có

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần trong đó:

- + Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,0% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành: Không có

❖ **Thành viên Ban kiểm soát**

1. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 1/ Họ và tên: | Nguyễn Thị Minh Thảo |
| 2/ Giới tính: | Nữ |
| 3/ Ngày tháng năm sinh: | 17/11/1984 |
| 4/ Nơi sinh: | Hà Nội |
| 5/ CMND/Thẻ căn cước: | 001184003782 |
| 6/ Quốc tịch: | Việt Nam |
| 7/ Dân tộc: | Kinh |

8/ Địa chỉ thường trú: 7A L5-K2 CC Khang Gia, 377 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú, Tp. HCM

9/ Số điện thoại Công ty: 027 23979147

10/ Địa chỉ email: thao_minhr@yahoo.com.vn

11/ Trình độ chuyên môn: Cao đẳng kế toán

12/ Quá trình công tác:

- 2006 – nay: Nhân viên Phòng HCNS Công ty CP Màng Bao Bì Vinh Nam Phát

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành):

Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác): Không có

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 116 cổ phần trong đó:

+ Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 116 cổ phần, chiếm 0,0% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Mối quan hệ
1	Huỳnh Quốc Khanh	096084000050	72	Chồng

2. Bà Đỗ Thị Nghiêu

1/ Họ và tên: Đỗ Thị Nghiêu

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 20/10/1947

- 4/ Nơi sinh: Vĩnh Phú
- 5/ CMND: 023133915
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 120 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- 9/ Số điện thoại Công ty: 028 38162765
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- 12/ Quá trình công tác:
- 1965 – 1980: Công tác tại Nhà Máy chế tạo biển thể Hà Nội.
 - 1981 – 1982: Công tác tại Báo Lao Động Hà Nội.
 - 1981 – 1982: Công tác tại cơ quan thường trực Báo Lao Động, Tp.HCM.
 - 1997 – 2004: Giám đốc công ty TNHH Quảng cáo Nam Hải Nam.
 - 2005 – 2006: Giám Đốc công ty TNHH Vương Phúc.
 - 2006 – 2007: Giám đốc công ty TNHH Màng Bao Bì Vinh Nam Phát,
Trưởng Ban Kiểm soát Công ty TNHH Saplastic.
 - 2007 – nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Màng Bao Bì Vinh Nam Phát
Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Saplastic.
- 13/ Các chức vụ công tác hiện nay:
- 13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành):
Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP
- 13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác):
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Màng Bao Bì Vinh Nam Phát
- 14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 840.884 cổ phần, trong đó:
- + Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 840.884 cổ phần, chiếm 3,35% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.
- 15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
- 16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- 17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

20/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

21/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức phát hành:

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu	Số lượng cổ phần nắm giữ	Mối quan hệ
1	Lưu Thị Minh Hằng	022542370	1.572.998	Con
2	Lưu Quốc Dũng	024179579	221.901	Con

3. Ông Lê Duyên Anh

- 1/ Họ và tên: Lê Duyên Anh
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 29/11/1969
- 4/ Nơi sinh: Sài Gòn
- 5/ CMND/Thẻ căn cước: 023504653
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 25/276B Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, TP. HCM
- 9/ Số điện thoại Công ty: 0913912959
- 10/ Địa chỉ email: anhleduyen@yahoo.com
- 11/ Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ sinh học, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- 12/ Quá trình công tác:
- 1997 – 2004 : Trưởng phòng xúc tiến, TT Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3
 - 2004 – 2007 : Giám Đốc Điều hành Công ty TNHH TUV Rheinland VN
 - 2004 – Nay : Tổng Giám Đốc Công ty TNHH Hệ thống Quản Lý BSI Việt Nam
 - 2009 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Bao Bì Nhựa Sài Gòn

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

13.1 Chức vụ tại tổ chức phát hành (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức phát hành): Thành

viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn – Mã chứng khoán: SPP

13.2 Chức vụ tại tổ chức khác (ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác):

Tổng Giám Đốc Công ty TNHH Hệ thống Quản Lý BSI Việt Nam

14/ Tổng số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần trong đó:

+ Đại diện phần vốn của công ty: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,0% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Hành vi vi phạm pháp luật: Không

17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không

18/ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

19/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

14. Tài sản:

14.1 Tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2018 của Công ty:

Đơn vị tính: đồng

Đánh mục	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Tài sản cố định	429.256.100.032	214.152.320.051	429.141.100.032	243.019.132.736
TSCĐ hữu hình	321.598.261.251	109.661.390.854	321.483.261.251	137.291.748.973
TSCĐ thuê tài chính	6.897.552.356	4.954.579.856	6.897.552.356	6.120.363.356
TSCĐ vô hình	100.760.286.425	99.536.349.341	100.760.286.425	99.607.020.407

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2017, năm 2018 của Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn

14.2 Tình hình tăng giảm tài sản cố định trong năm 2018 của Công ty:

Đơn vị tính: triệu đồng

1. TSCĐ hữu hình	Nhà xưởng, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện VT truyền dẫn	Thiết bị quản lý	Cộng
<i>Nguyên giá</i>					
Số đầu năm	78.573.236	224.595.614	13.661.702	4.652.709	321.483.271
Mua trong năm	-	115.000	-	-	115.000
Số cuối năm	78.573.236	224.710.624	13.661.702	4.652.709	321.598.261
<i>Giá trị hao mòn</i>					

Số đầu năm	40.561.291	130.695.153	10.226.776	2.708.292	184.191.512
Khấu hao trong năm	7.521.267	18.547.243	1.256.311	420.537	27.745.358
Số cuối năm	48.082.558	149.242.396	11.483.087	3.128.830	211.936.870
<i>Giá trị còn lại</i>					
Tại ngày đầu năm	38.011.945	93.900.471	3.434.926	1.944.417	137.291.759
Tại ngày cuối năm	30.490.678	75.468.228	2.178.615	1.523.879	109.661.391
2. TSCĐ vô hình	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Khác		
<i>Nguyên giá</i>					
Số đầu năm	100.711.536	48.750	-	-	100.760.286
Mua trong năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	100.711.536	48.750	-	-	100.760.286
<i>Giá trị hao mòn</i>					
Số đầu năm	1.104.516	48.750	-	-	1.153.266
Khấu hao trong năm	70.671	-	-	-	70.671
Số cuối năm	1.175.187	48.750	-	-	1.223.937
<i>Giá trị còn lại</i>					
Tại ngày đầu năm	99.607.020	-	-	-	99.607.020
Tại ngày cuối năm	99.536.349	-	-	-	99.536.349
3. TSCĐ thuê tài chính	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Tài sản khác		
<i>Nguyên giá</i>					
Số đầu năm	6.897.552	-	-	-	6.897.552
Thuê tài chính trong năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	6.897.552	-	-	-	6.897.552
<i>Giá trị hao mòn</i>					-

Số đầu năm	777.189	-	-	-	777.189
Khấu hao trong năm	1.165.784	-	-	-	1.165.784
Số cuối năm	1.942.973	-	-	-	1.942.973
<i>Giá trị còn lại</i>					
Tại ngày đầu năm	6.120.363	-	-	-	6.120.363
Tại ngày cuối năm	4.954.580	-	-	-	4.954.580

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2018 Công ty CP Bao bì Nhựa Sài Gòn

- Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2018 của TSCĐ hữu hình đang thế chấp: 76.453.834.808 đồng
- Nguyên giá TSCĐ tại ngày 31/12/2018 đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng: 51.192.304.808 đồng
- Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2018 của TSCĐ vô hình đang thế chấp: 99.107.020.407 đồng
- Nguyên giá TSCĐ tại ngày 31/12/2018 đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng: 82.081.200 đồng

DANH MỤC BẤT ĐỘNG SẢN CỦA SAPLASTIC

TT	Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Năm bắt đầu	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng (năm)
1	Thửa đất số 398	Lô II-2B đường số 10, nhóm CN II, KCN Tân Bình, P. Tân Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM	5.208	2001	Xây dựng nhà máy sản xuất bao bì nhựa	47
2	Thửa đất số 393	Xã Đức hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An	62.100	2016	Đất khu công nghiệp	42

Nguồn: Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Một số chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện so với kế hoạch 2018			So với năm 2017		Tỷ lệ % tăng trưởng 2018 so với 2017
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	Năm 2017	Năm 2018	
1	Tổng doanh thu	1.250	1.104	88,32%	1.047	1.104	+5,44%
2	Lợi nhuận sau thuế	26,40	12,44	47,12%	21,57	12,44	-42,33%

Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2018 là 26,404 tỷ đồng được xây dựng trên mức vốn 251,2 tỷ đồng sau khi Công ty chốt danh sách cổ đông ngày 21/09/2018 thực hiện phát hành thêm 7.631.289 cổ phiếu để chi trả 10% cổ tức bằng cổ phiếu và 35% cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu Công ty. (Vốn điều lệ theo kế hoạch năm 2018 của Công ty tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/4/2018 là 227,353 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2017).

Tại thời điểm 31/12/2018, tổng doanh thu thuần là 1.104.848.361.218 đồng, đạt 88,32% so với kế hoạch năm 2018; lợi nhuận sau thuế đạt 12.439.554.212 đồng, đạt 47,12% so với kế hoạch. Lợi nhuận trong năm giảm mạnh do giá vốn hàng bán, chi phí tài chính và chi phí quản lý tăng.

Chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2019. Hiện Công ty đang xây dựng kế hoạch kinh doanh để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh, Công ty sẽ công bố thông tin theo qui định.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và hợp lý cần thiết để đưa ra những đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn.

Trong quá trình đăng ký hồ sơ chào bán chứng khoán ra công chúng, chỉ tiêu thực hiện doanh thu và lợi nhuận sau thuế giảm mạnh so với kế hoạch năm 2018 của Công ty. Tổng doanh thu thuần trong năm là 1.104.848.361.218 đồng, đạt 88,32% so với kế hoạch năm 2018; lợi nhuận sau thuế là 12.439.554.212 đồng, đạt 47,12% so với kế hoạch. Lợi nhuận trong năm giảm mạnh do giá vốn hàng bán, chi phí tài chính và chi phí quản lý tăng, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và tỷ lệ chi trả cổ tức.

Chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2019. Hiện Công ty đang xây dựng kế hoạch kinh doanh để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nên đơn vị tư vấn không có dữ

liệu để làm cơ sở đánh giá hoạt động kinh doanh trong năm 2019 của Công ty.

Mọi ý kiến đánh giá trên đây được Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest đưa ra dưới góc độ tư vấn, trên cơ sở nghiên cứu về chứng khoán và thị trường chứng khoán, triển vọng của nền kinh tế, của ngành và của Công ty. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho các nhà đầu tư. Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản cáo bạch này trước khi quyết định đầu tư. Các thông tin trình bày hoặc các nhận định nêu trên không hàm ý Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest bảo đảm giá trị của cổ phiếu và kết quả đầu tư vào cổ phiếu này.

17. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức

Cổ phiếu SPP hiện đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Do vậy, ngay khi hoàn tất đợt chào bán, Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn sẽ thực hiện thủ tục niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên HNX và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo qui định của pháp luật.

18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán: Không có.

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán: Không có.

V. Cổ phiếu chào bán

- 1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- 2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 16.880.000 cổ phiếu (tương đương 67,20% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)
- 4. Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 5. Phương pháp tính giá:

Giá trị sổ sách trên cổ phiếu của Công ty là một trong những căn cứ kết hợp với các yếu tố khác để Công ty đưa ra mức giá chào bán phù hợp. Giá chào bán cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/04/2018 và Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 25/12/2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định như sau:

– Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty tại các thời điểm:

Chỉ tiêu		31/12/2017	31/12/2018
Vốn chủ sở hữu (đồng)	(1)	272.191.514.089	283.789.785.726
Tài sản vô hình (đồng)	(2)	99.607.020.407	99.536.349.341
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	(3)	16.952.511	25.120.000

Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	(4)= [(1)-(2)] /(3)	16.056	7.335
--	---------------------------	--------	-------

- Xác định giá chào bán cổ phần ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: Căn cứ vào giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2017, đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi chào bán, cũng như tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 28/04/2018 của Công ty đã thông qua phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu, mức giá chào bán được xác định là 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Phương thức phân phối: Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu có tên trên danh sách cổ đông chốt thực hiện quyền của Công ty.
- Tỷ lệ phân phối: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/04/2018 thông qua tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu là 1,0043:1. Tuy nhiên, Nghị quyết HĐQT số 073/HĐQT-2018 ngày 25/12/2018 xác định lại tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu là 1,488:1. Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông căn cứ trên số lượng 16.880.000 cổ phiếu phát hành thêm để điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền cho phù hợp với thực tế sau khi Công ty phát hành thành công cổ phiếu chi trả cổ tức và cổ phiếu thưởng trong năm 2018, cụ thể như sau:

Tỷ lệ phát hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/04/2018		Tỷ lệ phát hành theo Nghị quyết HĐQT số 073/HĐQT-2018 ngày 25/12/2018		Thuyết minh tăng/giảm cột (2) so với (1)
(1)		(2)		(3)
1.Vốn điều lệ trước khi chào bán (tỷ đồng)	174,88	1.Vốn điều lệ trước khi chào bán (tỷ đồng)	251,20	Vốn điều lệ tăng do phát hành thêm 7.631.289 cổ phiếu để trả 10% cổ tức và 35% cổ phiếu thưởng trong năm 2018.
2.Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.952.511	2.Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	25.120.000	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tăng do trong năm 2018 Công ty phát hành thêm 45% cổ phiếu và bán hết 536.200 cổ phiếu quỹ.
3.Số lượng cổ phiếu quỹ	536.200	3.Số lượng cổ phiếu quỹ	0	Giảm do bán hết cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết HĐQT số 05/NQ/HĐQT ngày 31/08/2018.

Tỷ lệ phát hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/04/2018		Tỷ lệ phát hành theo Nghị quyết HĐQT số 073/HĐQT-2018 ngày 25/12/2018		Thuyết minh tăng/giảm cột (2) so với (1)
4.Số lượng cổ phiếu chào bán	16.880.000	4.Số lượng cổ phiếu chào bán	16.880.000	Không đổi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 28/4/2018.
5.Tỷ lệ phát hành =(2)/(4)	1,0043:1	5.Tỷ lệ phát hành =(2)/(4)	1,488:1	Tỷ lệ thực hiện quyền tăng do số lượng cổ phiếu đang lưu hành tăng.

- Xác định lại tỷ lệ phân phối: Theo Nghị quyết HĐQT số 073/HĐQT-2018 ngày 25/12/2018 của Công ty, tỷ lệ phân phối cho cổ đông hiện hữu là **1,488:1** (cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1.488 cổ phiếu sẽ được mua 1.000 cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu lẻ ở hàng thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống 0 cổ phiếu.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phiếu SPP, với tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm là 1,488 : 1, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được mua $1.000 / 1.488 = 672,04$ cổ phiếu mới. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông Nguyễn Văn A chỉ được mua thêm 672 cổ phiếu, phần lẻ ở hàng thập phân là 0,4 cổ phiếu sẽ không mua.
- Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu còn lại sau khi cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua.
 - + Số cổ phần mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - + Đối với toàn bộ số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phần do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (sau đây gọi là "*cổ phần cần phân phối*") sẽ được Hội đồng quản trị cộng dồn và phân phối tiếp cho cổ đông chiến lược với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. *Số cổ phần cần phân phối* sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (theo quy định tại điểm 3 Khoản 7 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP).
 - + Các đối tượng được mua *cổ phần cần phân phối* phải đảm bảo và tuân thủ đúng qui định của pháp luật hiện hành về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
 - + Trong trường hợp tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác nhưng vẫn không phân phối hết thì Công ty thực hiện tăng vốn theo số lượng vốn góp thực tế của các cổ đông và các nhà đầu tư. Số vốn còn thiếu sẽ được huy động từ các nguồn vốn khác.

7. Thời gian phân phối cổ phiếu:

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 21 của Luật Chứng khoán, Công ty sẽ hoàn thành việc phân phối chứng khoán trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng do UBCKNN cấp có hiệu lực. Trường hợp do các nguyên nhân khách quan không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, Công ty sẽ xin phép UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán, thời gian cụ thể sẽ được nêu chi tiết trên Thông báo phát hành chứng khoán sau khi được UBCKNN chấp thuận.

8. Đăng ký mua cổ phiếu:

8.1 Công bố thông tin:

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu có hiệu lực, Công ty sẽ công bố việc phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; đồng thời công bố ngày chốt danh sách cổ đông, ngày giao dịch không hưởng quyền và ngày thực hiện quyền.

8.2 Đăng ký mua cổ phiếu:

– Thời hạn:

Theo quy định tối thiểu là 20 ngày. Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách là cơ sở đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu mới chào bán theo tỷ lệ được mua đã quy định.

– Đăng ký mua cổ phiếu:

+ Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm tại các thành viên lưu ký nơi cổ đông lưu ký chứng khoán.

+ Đối với cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Cổ đông đăng ký mua cổ phiếu tại trụ sở Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn, địa chỉ: Lô II – 2B, Cụm V, Nhóm Công nghiệp II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Đường số 10, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

– Phương thức thanh toán:

Cổ đông thực hiện nộp tiền mua cổ phần tại thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản (đối với cổ đông đã lưu ký) và chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Công ty (đối với cổ đông chưa lưu ký).

– Tài khoản phong tỏa nộp tiền mua cổ phần của Công ty:

- + Chủ tài khoản: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
- + Số tài khoản: 1012941062
- + Tại ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội – Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

9. Phương thức thực hiện quyền:

Đây là trường hợp Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phiếu phổ thông để chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại Công ty. Cổ đông sau khi nhận được thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phiếu, thực hiện quyền mua (chuyển nhượng quyền mua và đăng ký mua cổ phiếu), quyền nhận theo hướng dẫn tại mục V.6, V.7 và V.8 của Bản cáo bạch này.

– Quyền lợi người mua cổ phiếu:

- + Cổ phiếu phát hành trong đợt phát hành thêm là cổ phiếu phổ thông, cổ đông được hưởng quyền lợi đối với cổ phiếu phổ thông theo quy định tại Điều lệ của Công ty và quy định của Pháp luật.
- + Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu theo tỷ lệ phát hành có quyền từ chối quyền mua hoặc chuyển nhượng quyền mua của mình trong thời gian quy định.

Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác và điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư.

Do đó trong trường hợp cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu, tùy vào nguồn vốn thực tế huy động được, số tiền đó sẽ không được trả lại cho các cổ đông (hoặc nhà đầu tư) mà sẽ được Công ty đầu tư vào một hoặc một số các hạng mục theo mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông ngày 28/04/2018 của Công ty thông qua.

– Đại lý phát hành cho cổ đông hiện hữu:

Công ty sẽ phối hợp với Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) phân phối và thông báo quyền mua cổ phiếu SPP cho các cổ đông SPP thông qua các Công ty Chứng khoán – Thành viên lưu ký của VSD. Trường hợp cổ đông chưa lưu ký, Công ty sẽ thông báo và phân bổ quyền mua trực tiếp đến từng cổ đông SPP.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo quy định Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn đã được giải tỏa từ 49% lên 100% vốn điều lệ theo Quyết định số 6670/UBCK-PTTT ngày 01/10/2018 của Ủy

Ban Chứng khoán Nhà nước về việc hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn.

Hiện tại, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/09/2018 là 0,20% vốn điều lệ.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

- Quyền mua của cổ đông SPP được chuyển nhượng 01 (một) lần. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều người khác theo giá thỏa thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được tiếp tục chuyển nhượng cho người khác.
- Số lượng cổ phiếu bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh khi làm tròn và số lượng cổ phiếu không đặt mua hết bán cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng này không áp dụng đối với cổ phiếu được bảo lãnh phát hành.

12. Các loại thuế có liên quan

❖ Đối với nhà đầu tư cá nhân

Thu nhập từ cổ tức và thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập cá nhân với mức thuế suất như sau:

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

- *Đối với nhà đầu tư trong nước:* thì thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.
- *Đối với nhà đầu tư nước ngoài:* thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế TNCN 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng được áp dụng theo quy định tại điểm 2 Điều 20 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 01/10/2013 về việc “Thu nhập về đầu tư vốn và thu nhập từ chuyển nhượng vốn”.

Thu nhập từ cổ tức:

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất

5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

❖ Đối với nhà đầu tư tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán: Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 22% (kể từ ngày 01/01/2016 thuế suất thuế TNDN sẽ là 20%).

Riêng đối doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế TNDN theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014.

Thu nhập từ cổ tức: được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6, Điều 4 Luật Thuế TNDN 2008.

13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- Chủ tài khoản: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
- Số tài khoản: 1012941062
- Tại ngân hàng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội – Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

VI. Mục đích chào bán

1. Mục đích chào bán:

Theo kế hoạch tăng vốn điều lệ, toàn bộ số vốn thu được từ đợt phát hành dự kiến là 168,8 tỷ đồng để bổ sung vốn đối ứng thực hiện đầu tư Dự án “DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÀ MÁY SAPLASTIC LONG AN - CÔNG SUẤT 180 TRIỆU M²/NĂM”, đầu tư xây dựng và vận hành các dây chuyền trên của Chi nhánh Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn tại Khu Công nghiệp Tân Đô nhằm phát triển về quy mô sản xuất của Công ty phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển ngành nhựa Việt Nam, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Long An.

2. Phương án khả thi:

- Phương án “ĐẦU TƯ NHÀ MÁY SAPLASTIC LONG AN - CÔNG SUẤT 180 TRIỆU M²/NĂM” tại Khu Công nghiệp Tân Đô - Long An do Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Sài Gòn lập trên cơ sở tính toán phát triển quy mô sản xuất, phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển ngành nhựa, sau khi hoàn tất việc đầu tư xây dựng nhà máy tại Khu

Công nghiệp Tân Đô - Long An, Công ty sẽ di dời nhà máy tại Khu Công nghiệp Tân Bình về nhà máy mới tại Khu Công nghiệp Tân Đô - Long An.

- Công nghệ được sử dụng là công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường. máy móc thiết bị lựa chọn đầu tư có năng suất cao, ít tiêu hao nguyên liệu, vận hành an toàn và hạn chế mức độ gây ô nhiễm môi trường.
 - Công ty xây dựng nhà máy mới với quy mô hơn 6 ha nhằm đầu tư thêm 1 dây chuyền sản xuất hiện đại với công suất, hiệu quả gấp đôi dây chuyền cũ. Đồng thời, dời 3 dây chuyền hiện hữu về nhà máy mới được thiết kế theo chu trình tuân thủ phương pháp sản xuất tinh gọn (Lean manufacturing) nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, kho bãi, nhân công...
 - Xây dựng nhà máy quy mô lớn và đầu tư dây chuyền mới tăng sức cạnh tranh tốt, đảm bảo về chất lượng và giá cả, đáp ứng nhiều khách hàng lớn là tập đoàn đa quốc gia, tăng năng lực cạnh tranh, tăng biên độ lợi nhuận cho Công ty.
 - Sau khi hoàn tất việc dời 3 dây chuyền về nhà máy mới tại Khu Công nghiệp Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Saplastic sẽ tiến hành chuyển nhượng lô đất tại Khu Công nghiệp Tân Bình và dùng nguồn tiền chuyển nhượng bổ sung vào vốn kinh doanh của Công ty.
 - Mục tiêu tài chính: Hướng đến năm 2020 doanh thu Công ty đạt 2.500 tỷ đồng/năm.
3. Thời gian dự kiến khởi công và hoàn thành dự án: Dự án được khởi công quý 1/2019 đến hết quý 4/2019.

4. Vốn đầu tư thực hiện:

Stt	Cơ cấu vốn đầu tư	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ trọng nguồn vốn
1	Vốn cố định	770	
-	Vốn chủ sở hữu	270	35,06%
-	Vốn vay	500	64,94%
2	Vốn lưu động	371	
-	Vốn chủ sở hữu	129,85	35,00%
-	Vốn vay	241,15	65,00%
3	Tổng giá trị đầu tư	1.141	
-	Vốn chủ sở hữu	399,85	35,04%
-	Vốn vay	741,15	64,96%

5. Chỉ tiêu tài chính dự án:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng mức đầu tư trước thuế GTGT	1.000 đồng	1.141.000.000
2	Tỷ suất sinh lời nội bộ IRR	%	37
3	Giá trị hiện tại ròng NPV	1.000 đồng	988.019.610
4	Suất chiết khấu	%	11
5	Thời gian hoàn vốn (không kể thời gian xây dựng)	năm	06
6	Điểm hòa vốn	%	52,2
7	Lợi nhuận/Vốn đầu tư (ROI)	%	23,7
8	Công suất	m ² /ngày	600.000
9	Sản lượng	Triệu m ² /năm	180

VII. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Toàn bộ số vốn thu được từ đợt phát hành dự kiến là 168,8 tỷ đồng để bổ sung vốn đối ứng thực hiện DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÀ MÁY SAPLASTIC LONG AN và bổ sung vốn lưu động Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Kế hoạch sử dụng vốn huy động	Thời gian dự kiến thực hiện	Số tiền (đồng)
1	Khảo sát thiết kế, tư vấn thiết kế, xin giấy phép xây dựng và tiến hành xây dựng công trình phụ (tường, rào, trại chỉ huy thi công...)	Tháng 3/2019 - 5/2019	39.174.000.000
2	Ký các Hợp đồng tư vấn chọn thầu và kỹ thuật	Tháng 3/2019 - 5/2019	3.800.000.000
3	Xây dựng các công trình thuộc hạ tầng như ép cọc, làm móng máy, móng nhà, nhà kho, bến bãi, đường dẫn...	Tháng 4/2019 - 6/2019	58.907.000.000

Stt	Kế hoạch sử dụng vốn huy động	Thời gian dự kiến thực hiện	Số tiền (đồng)
4	Đặt cọc mua máy móc thiết bị phụ trợ	Tháng 5/2019 - 6/2019	26.919.000.000
5	Bổ sung vốn lưu động	Tháng 3/2019 - 6/2019	40.000.000.000
	Tổng cộng		168.800.000.000

Về dự án đầu tư xây dựng nhà máy Saplastic : Tổng mức đầu tư cho dự án nhà máy Saplastic là 1.141 tỷ đồng và dự án được thực hiện thành nhiều giai đoạn. Trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, Công ty sẽ dùng để bổ sung vào nguồn vốn kinh doanh nhằm đáp ứng tỷ lệ vốn đối ứng tối thiểu là 30% tổng mức đầu tư dự án theo thông lệ của ngân hàng để có cơ sở làm việc với ngân hàng để tìm nguồn tài trợ cho dự án.

Đối với việc tìm kiếm ngân hàng để tài trợ cho dự án, Công ty đã làm việc với ngân hàng Liên doanh Việt Nga trong suốt giai đoạn ban đầu của dự án cũng như phía ngân hàng đã có tín hiệu tạo điều kiện ưu tiên cho dự án này. Tiến độ triển khai dự án cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	HẠNG MỤC	GIAI ĐOẠN 1	GIAI ĐOẠN 2	GIAI ĐOẠN 3	GIAI ĐOẠN 4	CỘNG
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	-	89.174.433	81.907.834	81.907.833	253.000.000
1	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	-	6.573.600	-	-	6.573.600
2	Chi phí quản lý dự án	-	693.000	-	-	693.000
3	Chi phí xây dựng các hạng mục chính	-	65.651.667	65.651.667	65.651.667	196.955.000
4	Chi phí xây dựng các hạng mục phụ trợ	-	16.256.167	16.256.167	16.256.167	48.768.501

II	CHI PHÍ THIẾT BỊ	-	106.689.000	105.020.000	318.291.000	530.000.000
1	Phần máy móc thiết bị chính	-	106.689.000	20.020.000	248.941.000	375.650.000
2	Phần thiết bị cơ điện	-	-	65.000.000	65.000.000	130.000.000
3	Đào tạo và chuyển giao công nghệ	-	-	20.000.000	3.100.000	23.100.000
4	Lắp đặt, thí nghiệm, hiệu chỉnh	-	-	-	1.250.000	1.250.000
III	CHI PHÍ THUÊ ĐẤT DÀI HẠN	107.000.000	-	-	-	107.000.000
IV	CHI PHÍ VỐN LƯU ĐỘNG	-	-	-	250.000.000	250.000.000
1	Vốn lưu động	-	-	-	251.000.000	251.000.000
	TỔNG DỰ TOÁN DỰ ÁN	107.000.000	195.863.433	186.927.833	650.198.833	1.141.000.000

Chi tiết về kế hoạch sử dụng vốn huy động để bổ sung vốn lưu động, mua nguyên vật liệu sản xuất, dự kiến giữa quý 2/2019 sẽ triển khai việc mua nguyên vật liệu sản xuất để nhập kho Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Tên Hàng hóa	Thành Tiền (đồng)
1	Màng PET	9.800.000.000
2	Màng nhôm	11.750.000.000
3	Màng LLDPE	15.000.000.000
4	Màng ghép phức hợp các loại	3.450.000.000
	CỘNG:	40.000.000.000

VIII. Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

Tổ chức kiểm toán:

❖ CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI

- Địa chỉ: Số 3 Ngõ 1295, Đường Giải Phóng, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP.Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 39745081 - Fax: (84-4) 39745083
- Website: www.cpahanoi.com
- Email: cpahanoi@fpt.vn

❖ CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP

- Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 37425888 - Fax: (024) 37578666
- Website: www.kiemtoanttp.com
- Email: ttp@kiemtoanttp.com

Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST

- Hội sở: Tầng 2 - Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
Điện thoại : (024) 3772 6699 - Fax: (024) 3772 6763
- Chi Nhánh Hàm Nghi: Tầng 4, Toà nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 39152616 - Fax: (028) 6290 6399

Ý kiến của Tổ chức Tư vấn về đợt chào bán:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2018, Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa Sài Gòn tiến hành đăng ký chào bán 16.880.000 cổ phiếu để huy động vốn nhằm bổ sung vốn đối ứng thực hiện đầu tư dự án “Dự án đầu tư nhà máy Saplastic Long An - công suất 180 triệu m²/năm”. Sau khi hoàn tất việc đầu tư xây dựng và đưa nhà máy đi vào hoạt động, Công ty sẽ di dời nhà máy tại Khu Công nghiệp Tân Bình về nhà máy mới tại Khu Công nghiệp Tân Đô - Long An.

Với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/ cổ phần (bằng mệnh giá) so với mức giá được điều chỉnh sau khi Công ty phát hành thêm 7.631.289 cổ phiếu để chi trả 10% cổ tức bằng cổ phiếu và 35% cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu Công ty để tăng vốn điều lệ từ 174,887 tỷ đồng lên 251,200 tỷ đồng vào tháng 9 năm 2018 đã được

điều chỉnh giảm do pha loãng cổ phiếu. Giá giao dịch cổ phiếu SPP trên thị trường chứng khoán vào thời điểm lập hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ngày 25/12/2018 ở mức 4.000 đồng/cổ phiếu, theo phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua, trường hợp chào bán cho cổ đông hiện hữu không hết sẽ được phân phối tiếp cho cổ đông chiến lược. Tổ chức tư vấn cho rằng đợt chào bán hoàn toàn phụ thuộc vào cung cầu của thị trường chứng khoán.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin thu thập có chọn lọc mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

IX. Phụ lục

1. Phụ lục I:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

2. Phụ lục II:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng nộp UBCKNN.
- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án chào bán ra công chúng
- Biên bản họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc triển khai thực hiện phương án chào bán ra công chúng

2. Phụ lục III:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty

3. Phụ lục IV:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30. tháng 03 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA SÀI GÒN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

DƯƠNG QUỐC THÁI

ĐINH VĂN TUẤN

NGUYỄN THỊ MINH THẢO

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST
GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH HÀM NGHI**



HUỲNH ANH TUẤN